

MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ LOẠI 2 KHỐI RỜI

Hướng Dẫn Sử Dụng & Hướng Dẫn Lắp Đặt

comfee'



Kiểu máy:

Khối trong nhà (Dàn lạnh)

CFS-10VCB1F-V

CFS-13VCB1F-V

Khối ngoài trời (Dàn nóng)

CFS-10VCB1C-V

CFS-13VCB1C-V



Chú ý: Trước khi sử dụng sản phẩm này, xin vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này và HƯỚNG DẪN AN TOÀN (nếu có) và giữ lại để tham khảo về sau. Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước để cải tiến sản phẩm.

Vui lòng tham khảo ý kiến của đại lý hoặc nhà sản xuất để biết thêm chi tiết. Hình ảnh trên chỉ mang tính chất tham khảo. Hãy lấy hình ảnh sản phẩm thực tế làm tiêu chuẩn.

LỜI CẢM ƠN

Cảm ơn quý khách vì đã lựa chọn sản phẩm Comfee! Trước khi sử dụng sản phẩm mới này từ Comfee, xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để hiểu rõ cách vận hành an toàn các chức năng và tính năng của sản phẩm.

NỘI DUNG

LỜI CẢM ƠN	01
BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN	02
THÔNG SỐ KỸ THUẬT	06
TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM	07
LẮP ĐẶT SẢN PHẨM	08
Lắp đặt dàn lạnh trong nhà	10
Lắp đặt dàn nóng ngoài trời	20
Kết nối đường ống gas	25
Hút chân không.....	29
Kiểm tra điện và rò rỉ khí gas	31
Chạy thử nghiệm	32
Đóng gói và tháo bỏ bao gói thiết bị	33
HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH	34
Đèn báo hiển thị dàn lạnh trong nhà	34
Hoạt động Bộ điều khiển từ xa	39
VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG	50
XỬ LÝ SỰ CỐ	52
CẢNH BÁO KHI THẢI BỎ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ	55
ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH	56

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN

Việc đọc các biện pháp an toàn trước khi vận hành và lắp đặt là rất quan trọng. Lắp đặt không đúng cách có thể gây thiệt hại tài sản hoặc thương tích nghiêm trọng.

Giải thích biểu tượng



Cảnh báo

Biểu tượng này cho biết khả năng gây thương tích hoặc nguy hiểm đến tính mạng.



Thận trọng

Biểu tượng này cho biết khả năng gây thiệt hại tài sản hoặc hậu quả nghiêm trọng.



Chú ý

Thông tin quan trọng được chỉ định bằng biểu tượng "Chú ý" khi không có nguy hiểm cho con người nhưng có thể gây hỏng hoặc là điểm quan trọng cần lưu ý.

Hãy đọc các hướng dẫn vận hành này cẩn thận và kỹ càng trước khi sử dụng/vận hành thử thiết bị và để hướng dẫn ngay gần khu vực lắp đặt hoặc thiết bị để sử dụng sau!

CẢNH BÁO

Thiết bị có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được chơi với thiết bị này. Trẻ em không được làm vệ sinh và bảo dưỡng nếu không có sự giám sát của người lớn (các nước thuộc Liên minh Châu Âu).

Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị. Nên giám sát trẻ em để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM

- Nếu có tình huống bất thường phát sinh (như có mùi cháy khét), hãy tắt ngay thiết bị và ngắt nguồn điện. Liên hệ với đại lý bán hàng của bạn để được hướng dẫn về cách phòng tránh tai nạn điện giật, hỏa hoạn hoặc thương tích.
- Không cho ngón tay, gậy hoặc các vật thể khác vào cửa hút gió hoặc cửa thoát khí. Điều này có thể gây thương tích vì quạt có thể quay ở tốc độ cao.
- Không sử dụng các loại thuốc xịt dễ cháy như keo xịt tóc, sơn mài hoặc sơn gân thiết bị. Điều này có thể gây hỏa hoạn hoặc cháy.
- Không vận hành máy điều hòa không khí ở những nơi gần hoặc xung quanh khí dễ cháy. Khí thải ra có thể tích tụ xung quanh thiết bị và gây nổ.
- Không vận hành máy điều hòa không khí trong phòng ẩm ướt như phòng tắm hoặc phòng giặt. Tiếp xúc quá nhiều với nước có thể khiến các linh kiện điện bị chập mạch.
- Không để cơ thể tiếp xúc trực tiếp với không khí lạnh trong thời gian dài.
- Không cho phép trẻ em đùa nghịch với máy điều hòa không khí. Trẻ em phải được giám sát xung quanh thiết bị mọi lúc.
- Nếu máy điều hòa không khí được sử dụng cùng với lò sưởi hoặc các thiết bị sưởi ấm khác, hãy thông gió kỹ lưỡng cho căn phòng để tránh thiếu oxy.
- Trong một số môi trường chức năng nhất định như nhà bếp, phòng máy chủ,..., rất khuyến khích sử dụng các thiết bị điều hòa không khí được thiết kế chuyên dụng.

⚠ CẢNH BÁO VỀ ĐIỆN

- Chỉ sử dụng dây nguồn được chỉ định. Nếu dây nguồn bị hỏng, cần phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành của hãng hoặc những người có chuyên môn tương tự để tránh nguy hiểm.
- Sản phẩm phải được nối đất đúng cách tại thời điểm lắp đặt, nếu không có thể gây ra tai nạn điện giật.
- Đối với tất cả các công việc liên quan đến điện, hãy tuân thủ các tiêu chuẩn, quy định về hệ thống dây điện của địa phương và quốc gia cũng như tham khảo hướng dẫn lắp đặt. Kết nối dây đúng cách và kẹp chặt dây để ngăn các lực bên ngoài làm hỏng đầu nối dây điện. Kết nối điện không đúng cách có thể sinh nhiệt và gây hỏa hoạn, và có thể gây ra tai nạn điện giật. Tất cả các kết nối điện phải được thực hiện theo Sơ đồ kết nối điện được dán trên dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời.
- Tất cả hệ thống dây điện phải được bố trí hợp lý để đảm bảo rằng nắp đậy đầu nối có thể đóng đúng cách. Nếu nắp đậy đầu nối không được đóng đúng cách, nó có thể gây ra hiện tượng ăn mòn và khiến các điểm kết nối trên đầu nối dây điện nóng lên, bắt lửa hoặc gây ra tai nạn điện giật.
- Phải kết hợp ngắt kết nối trong hệ thống dây điện cố định theo các quy tắc nối dây.
- Không kéo dây nguồn để rút phích cắm thiết bị. Giữ chắc phích cắm và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm. Kéo trực tiếp dây nguồn có thể làm hỏng dây nguồn, dẫn đến hỏa hoạn hoặc tai nạn điện giật.
- Không thay đổi chiều dài của dây cung cấp điện hoặc sử dụng dây nối dài để cấp nguồn cho thiết bị.
- Không dùng chung ổ cắm điện với các thiết bị khác. Việc cấp nguồn không đúng cách hoặc không đủ có thể gây hỏa hoạn hoặc tai nạn điện giật.
- Giữ phích cắm điện sạch sẽ. Loại bỏ bụi bẩn tích tụ trên hoặc xung quanh phích cắm. Phích cắm bẩn có thể gây hỏa hoạn hoặc tai nạn điện giật.
- Nếu kết nối nguồn điện với hệ thống dây điện cố định, thì phải kết hợp thiết bị ngắt kết nối toàn cục có độ hở tối thiểu 3 mm ở tất cả các cực và có dòng rò có thể vượt quá 10 mA, thiết bị ngắt dòng điện dư (RCD) có dòng điện hoạt động định mức không vượt quá 30 mA và thiết bị ngắt kết nối trong hệ thống dây điện cố định theo các quy tắc nối dây điện.

LƯU Ý VỀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CẦU CHÌ

Bo mạch (PCB) của máy điều hòa không khí được thiết kế với cầu chì để bảo vệ quá dòng. Các thông số kỹ thuật của cầu chì được in trên bo mạch, chẳng hạn như: T3.15AL/250VAC, T5AL/250VAC, T3.15A/250VAC, T5A/250VAC, T20A/250VAC, T30A/250VAC...

CHÚ Ý: Đối với các thiết bị có chất làm lạnh R32, chỉ có thể sử dụng cầu chì gồm chống nổ.

Đèn UV-C (Chỉ áp dụng cho thiết bị có đèn UV-C)

Thiết bị này có đèn UV-C. Hãy đọc hướng dẫn bảo dưỡng trước khi mở thiết bị.

- Không vận hành đèn UV-C bên ngoài thiết bị.
- Không được vận hành các thiết bị bị hỏng.
- Việc sử dụng thiết bị không đúng mục đích hoặc vỏ ngoài bị hỏng có thể khiến bức xạ UV-C nguy hiểm thoát ra ngoài. Ngay cả với liều lượng thấp, bức xạ UV-C vẫn có thể gây hại cho mắt và da.
- Trước khi mở cửa và lỗ thăm trần có biểu tượng nguy hiểm BỨC XẠ TIA CỰC TÍM để tiến hành BẢO DƯỠNG THIẾT BỊ, bạn nên ngắt nguồn điện.
- Không được vệ sinh, sửa chữa và thay thế đèn UV-C.
- Không được tháo TẮM CHẮN UV-C có biểu tượng nguy hiểm BỨC XẠ TIA CỰC TÍM.

⚠ CẢNH BÁO Thiết bị này có đèn UV. Không nhìn thẳng vào nguồn sáng.

⚠ CẢNH BÁO VỀ LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

- Việc lắp đặt phải được thực hiện bởi các nhân viên kỹ thuật hoặc những người có trình độ chuyên môn. Lắp đặt không đúng cách có thể gây rò rỉ nước, tai nạn điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Việc lắp đặt phải được thực hiện theo các hướng dẫn lắp đặt. Lắp đặt không đúng cách có thể gây rò rỉ nước, tai nạn điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Liên hệ với kỹ thuật viên có trình độ chuyên môn để sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị này. Thiết bị này phải được lắp đặt theo quy định quốc gia về hệ thống dây điện.
- Chỉ sử dụng các phụ kiện chuyên dụng được giao kèm theo máy để lắp đặt. Sử dụng các phụ kiện không đạt tiêu chuẩn có thể gây rò rỉ nước, tai nạn điện giật, hỏa hoạn và có thể làm hỏng thiết bị.
- Lắp đặt thiết bị ở vị trí chắc chắn, có thể chịu được trọng lượng của thiết bị. Nếu vị trí đã chọn không chịu được trọng lượng của thiết bị hoặc việc lắp đặt không được thực hiện đúng cách, thiết bị có thể bị rơi và gây thương tích hoặc thiệt hại nghiêm trọng.
- Lắp đặt đường ống thoát nước theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn này. Hệ thống thoát nước không phù hợp có thể gây ra các thiệt hại do nước cho nhà và tài sản của bạn.
- Đối với các thiết bị có bộ phận sưởi điện phụ trợ, không lắp đặt thiết bị trong phạm vi 1 mét (3 feet) đối với bất kỳ vật liệu dễ cháy nào.
- Không lắp đặt thiết bị ở vị trí có thể tiếp xúc với khí dễ cháy bị rò rỉ. Nếu khí dễ cháy tích tụ xung quanh thiết bị, nó có thể gây hỏa hoạn.
- Không bật nguồn cho đến khi hoàn thành tất cả các thao tác.
- Chỉ những kỹ thuật viên có trình độ chuyên môn mới được di chuyển hoặc lắp đặt lại máy điều hòa không khí.
- Vui lòng đọc các phần liên quan đến việc lắp đặt dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời để biết thêm thông tin chi tiết.

THẬN TRỌNG

- Tắt máy điều hòa không khí và ngắt nguồn điện nếu bạn không sử dụng trong một thời gian dài.
- Tắt máy và rút phích cắm thiết bị khi có bão.
- Đảm bảo rằng nước ngưng tụ có thể thoát ra khỏi thiết bị mà không bị cản trở.
- Không vận hành máy điều hòa không khí bằng tay ướt. Điều này có thể gây ra tai nạn điện giật.
- Không sử dụng thiết bị cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích sử dụng.
- Không trèo lên hoặc đặt đồ vật lên trên dàn nóng ngoài trời.
- Không để máy điều hòa không khí hoạt động trong thời gian dài khi cửa ra vào hoặc cửa sổ đang mở, hay nếu độ ẩm quá cao.

CẢNH BÁO VỀ VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

- Tắt máy và ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh. Nếu không làm như vậy, có thể gây ra tai nạn điện giật.
- Bạn có thể sử dụng một khăn ẩm để lau sạch thiết bị. Tuy nhiên, không được rửa bằng nước.
- Không vệ sinh máy điều hòa không khí bằng các chất tẩy rửa dễ cháy. Chất tẩy rửa dễ cháy có thể gây hỏa hoạn hoặc biến dạng.

Lưu ý về chất khí flo

- Máy điều hòa không khí này có chứa khí nhà kính zo hóa. Để biết thông tin cụ thể về loại khí và lượng khí, vui lòng tham khảo nhãn liên quan trên chính thiết bị hoặc “Hướng dẫn sử dụng – Tờ thông tin sản phẩm” trong bao bì đóng gói của dàn nóng ngoài trời. (Chỉ các sản phẩm của Liên minh châu Âu).
- Việc lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị này phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên đã được chứng nhận.
- Việc tháo dỡ và tái chế sản phẩm phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên đã được chứng nhận.
- Đối với thiết bị chứa khí nhà kính flo hóa với số lượng từ 5 tấn CO₂ tương đương trở lên, nhưng ít hơn 50 tấn CO₂ tương đương, nếu hệ thống có lắp đặt một hệ thống phát hiện rò rỉ, thiết bị phải được kiểm tra rò rỉ ít nhất 24 tháng một lần.
- Khi thiết bị được kiểm tra rò rỉ, nên lưu giữ hồ sơ thích hợp của tất cả các lần kiểm tra.

CẢNH BÁO KHI SỬ DỤNG CHẤT LÀM LẠNH R32

- Khi sử dụng chất làm lạnh dễ cháy, thiết bị phải được bảo quản trong khu vực thông gió tốt, nơi có kích thước phòng tương ứng với diện tích phòng theo quy định để vận hành.
- Đối với các kiểu máy sử dụng chất làm lạnh R32:
Thiết bị phải được lắp đặt, vận hành và bảo quản trong phòng có diện tích sàn lớn hơn 4m².
- Không được sử dụng các đầu nối cơ học có thể tái sử dụng và các mối nối loe trong nhà.

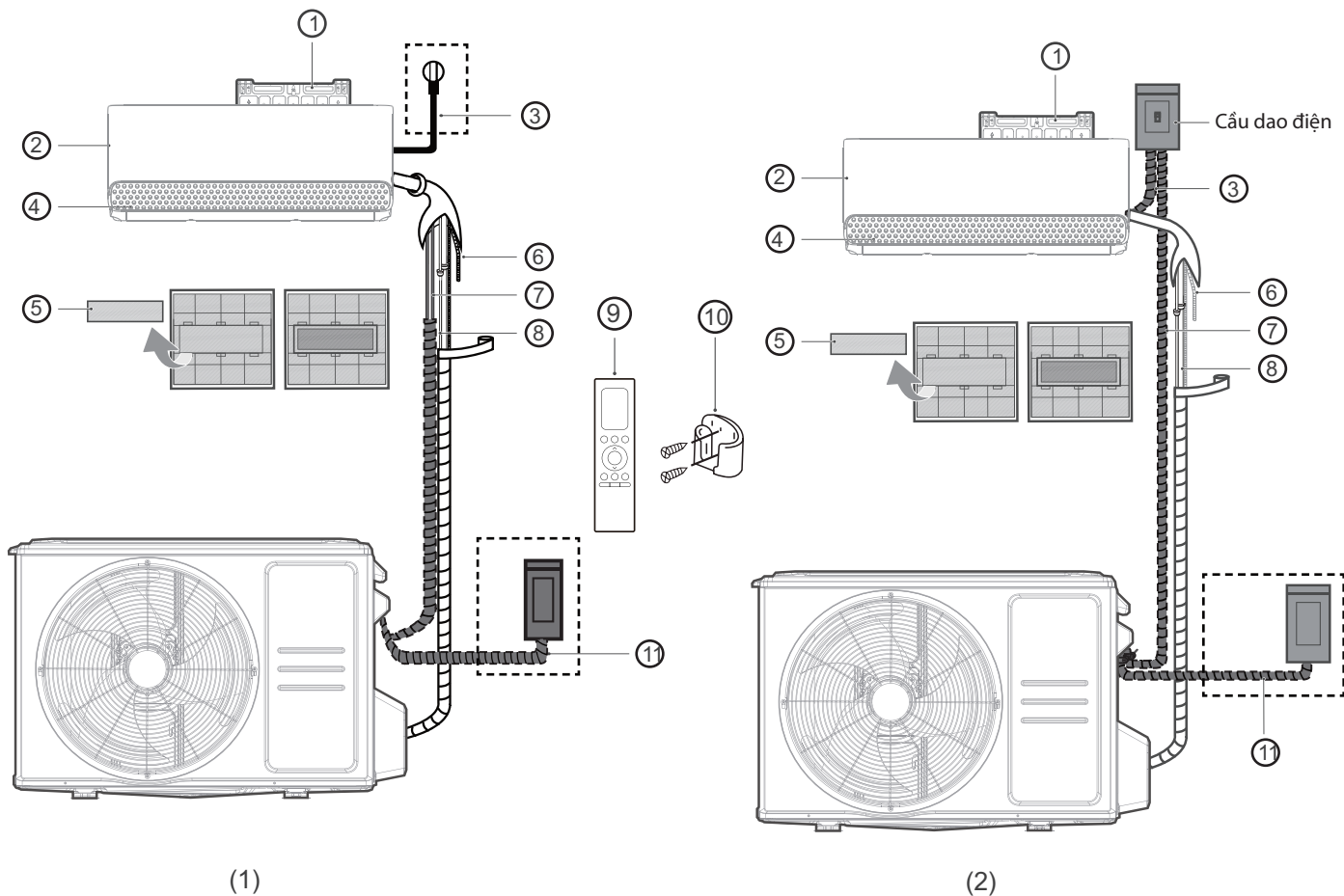
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu loại	CFS-10VCB1F-V CFS-10VCB1C-V	CFS-13VCB1F-V CFS-13VCB1C-V
Nguồn điện	220-240V~50Hz,1Ph	
Công suất làm lạnh (kW)	0,802	1,105
Dòng điện định mức (A)	10,5	10,5
Nguồn điện đầu vào định mức (W)	2300	2300
Chất làm lạnh (kg)	R32/0,5	R32/0,5

TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM

LƯU Ý VỀ HÌNH ẢNH MINH HỌA:

Các hình ảnh minh họa trong hướng dẫn sử dụng này chỉ dành cho mục đích giải thích. Hình dạng thực tế của dàn lạnh trong nhà có thể hơi khác một chút.



① Tấm gắn tường

② Mặt nạ máy

③ Dây nguồn (không áp dụng cho tất cả các thiết bị)

④ Cánh đảo gió

⑤ Tấm khử mùi (Ở sau lưới lọc chính – Một số thiết bị)

⑥ Ống thoát nước

⑦ Dây tín hiệu

⑧ Ống gas

⑨ Bộ điều khiển từ xa







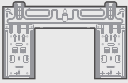


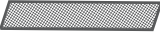

⑩ Giá đỡ bộ điều khiển từ xa (không được cung cấp)

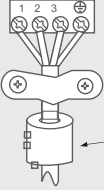

⑪ Dây điện của dàn nóng ngoài trời (không áp dụng cho tất cả các thiết bị)

LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

Phụ kiện

Hệ thống điều hòa không khí được giao kèm với các phụ kiện sau. Hãy sử dụng tất cả các linh kiện và phụ kiện lắp ráp để lắp đặt máy điều hòa không khí. Lắp đặt không đúng cách có thể dẫn đến rò rỉ nước, tai nạn điện giật và hỏa hoạn hoặc làm hỏng thiết bị. Các bộ phận không được giao kèm với máy điều hòa không khí phải được mua riêng.

Tên phụ kiện	Số lượng (cái)	Hình dạng	Tên phụ kiện	Số lượng (cái)	Hình dạng
Hướng dẫn sử dụng	1-3		Bộ điều khiển từ xa	1	
Cơ thoát nước (dành cho các kiểu máy làm lạnh và sưởi ấm)	1		Pin	2	
Vòng đệm cao su (dành cho các kiểu máy làm lạnh và sưởi ấm)	1		Giá đỡ bộ điều khiển từ xa (bán riêng)	1	
Tấm gắn tường	1		Vít cố định giá đỡ bộ điều khiển từ xa (bán riêng)	2	
Tắc kê	5~8 (tùy từng kiểu máy)		Tấm khử mùi (cần được lắp đặt ở sau lưới lọc chính bởi kỹ thuật viên được ủy quyền trong khi lắp đặt máy)	1 ~ 2 (tùy từng kiểu máy)	
Vít cố định tấm gắn tường	5~8 (tùy từng kiểu máy)				

Tên	Hình dạng	Số lượng (cái)	
Các loại ống đồng kết nối	Ống gas lỏng	Φ6,35 (1/4 inch)	Ống nối phải được mua riêng. Vui lòng hỏi ý kiến của nhà cung cấp để tìm kích thước chính xác cho thiết bị đã mua
		Φ9,52 (3/8 inch)	
	Ống gas khí	Φ9,52 (3/8 inch)	
		Φ12,7 (1/2 inch)	
		Φ16 (5/8 inch)	
Vòng nam châm và đai cố định (Không áp dụng cho tất cả các thiết bị. Khi có thể áp dụng, vui lòng tham khảo sơ đồ kết nối điện.)		Thay đổi tùy từng kiểu máy	
	 Luồn dây qua lỗ của vòng nam châm để cố định vòng nam châm vào dây		

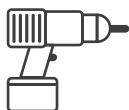
Những công cụ cần thiết



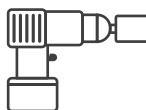
Găng tay



Tua-vít & cờ lê



Máy khoan búa



Máy khoan rút lõi

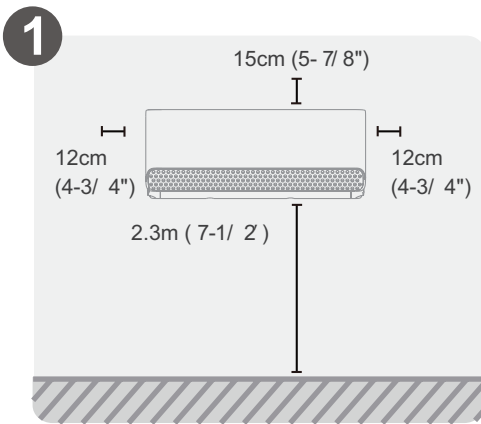


Kính bảo hộ & mặt nạ

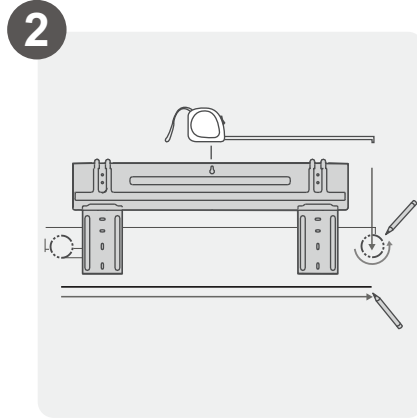


Băng dính vinyl

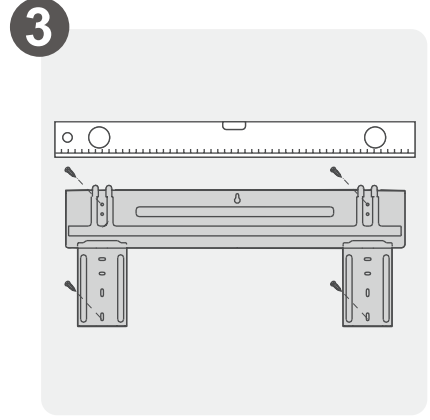
Tóm tắt quy trình lắp đặt – Dàn lạnh trong nhà



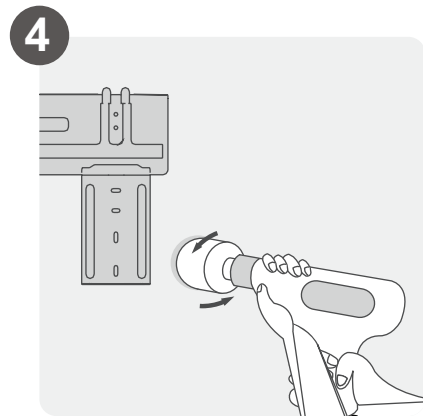
Chọn vị trí lắp đặt



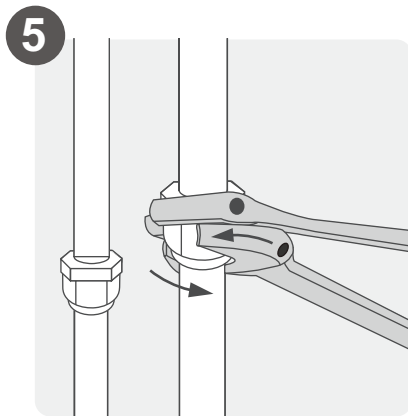
Lắp tấm gắn tường



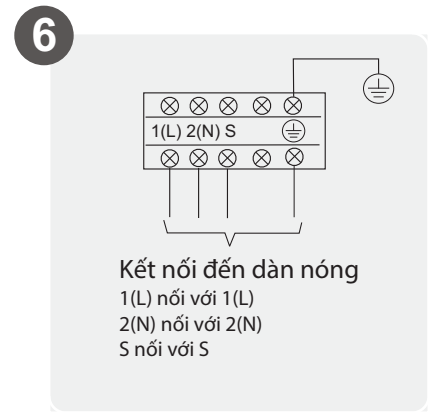
Xác định vị trí lỗ tường



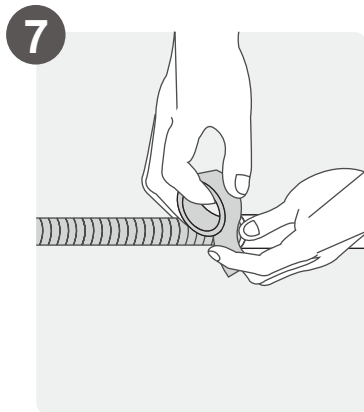
Khoan lỗ tường



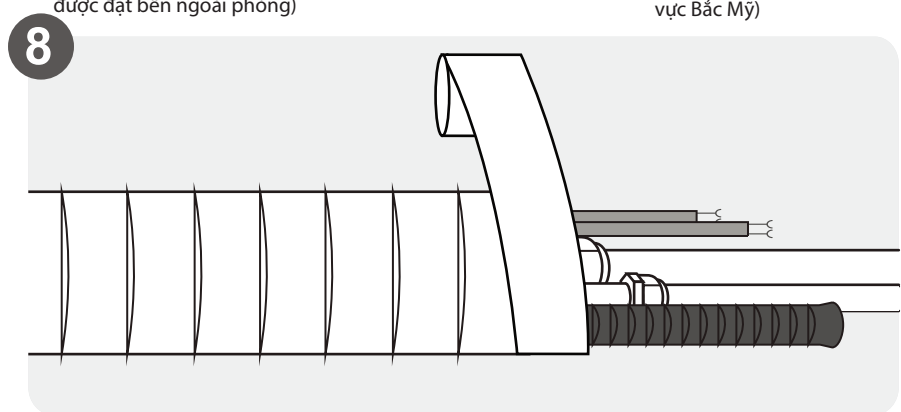
Kết nối đường ống gas
(Đối với việc sử dụng các thiết bị làm lạnh R32, các điểm kết nối đường ống gas phải được đặt bên ngoài phòng)



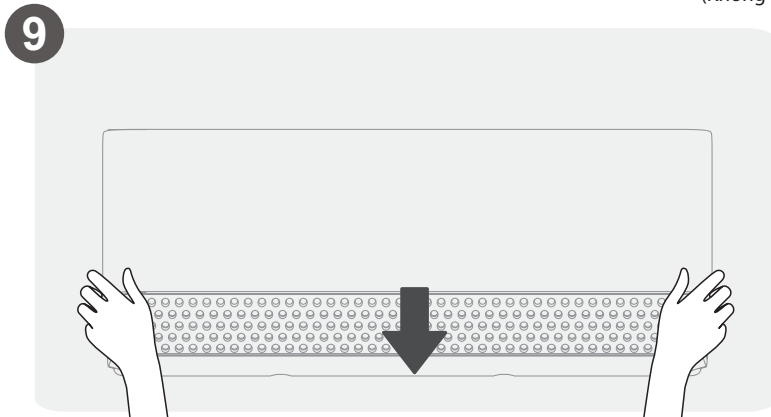
Kết nối đường dây điện
(Không áp dụng cho một số nơi ở khu vực Bắc Mỹ)



Bọc ống thoát nước



Bọc đường ống và dây
(Không áp dụng cho một số nơi ở khu vực Bắc Mỹ)



Gắn dàn lạnh trong nhà

Lắp đặt dàn lạnh trong nhà

1 Chọn vị trí lắp đặt

CHÚ Ý: TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT

Trước khi lắp đặt dàn lạnh trong nhà, hãy tham khảo nhãn trên hộp sản phẩm để đảm bảo rằng tên kiểu máy của dàn lạnh trong nhà khớp với tên kiểu máy của dàn nóng ngoài trời.

Sau đây là những tiêu chuẩn giúp bạn chọn được vị trí lắp đặt thiết bị phù hợp.

Vị trí lắp đặt thích hợp đáp ứng các tiêu chuẩn sau:



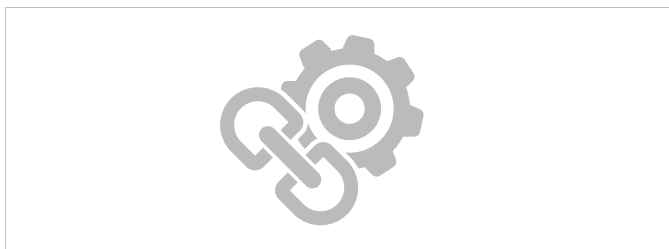
Lưu thông không khí tốt



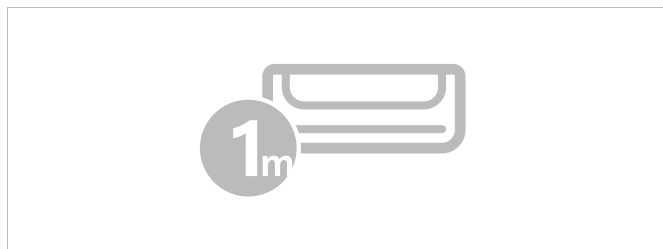
Thoát nước thuận tiện



Tiếng ồn từ thiết bị sẽ không làm phiền người khác.



- Vững chắc và vững bền - vị trí sẽ không bị rung
- Đủ chắc chắn để chịu được trọng lượng của thiết bị



Vị trí cách tất cả các thiết bị điện khác ít nhất một mét (ví dụ: tivi, radio, máy tính)

KHÔNG lắp đặt thiết bị ở các vị trí sau:

- Gần bất kỳ nguồn nhiệt, hơi nước hoặc khí dễ cháy nào
- Gần các đồ vật dễ cháy như rèm cửa hoặc quần áo
- Gần bất kỳ chướng ngại vật nào có thể cản trở quá trình lưu thông không khí
- Gần cửa ra vào
- Ở nơi có ánh nắng mặt trời trực tiếp

CHÚ Ý: Khi lắp đặt sản phẩm

Nếu không có đường ống gas cố định:

Trong khi chọn vị trí, hãy lưu ý rằng bạn nên chừa đủ chỗ cho lỗ tường (xem bước Khoan lỗ tường cho đường ống nối) cho dây tín hiệu và đường ống gas giữa dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời. Vị trí mặc định cho tất cả các đường ống nằm ở bên phải của dàn lạnh trong nhà (nhìn từ mặt trước của thiết bị). Tuy nhiên, thiết bị có thể lắp đường ống ở cả bên trái và bên phải.

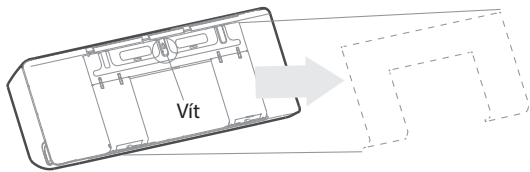
Xác định vị trí lỗ tường

CHÚ Ý: Kích thước lỗ tường

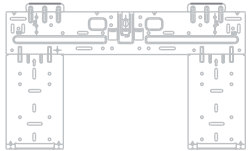
Kích thước của lỗ tường được xác định bởi các ống gas. Khi kích thước của ống nối bên khí ga là $\Phi 16\text{mm}$ (5/8 inch) trở lên, lỗ tường phải có đường kính 90 mm (3-9/16 inch). Đối với kích thước của ống gas nhỏ hơn $\Phi 16\text{mm}$ (5/8"), lỗ tường nên là 65mm (2-1/2").

Bước 1:

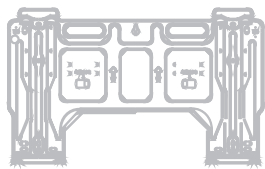
Hãy tháo ốc vít để lắp tấm gắn tường trên phía sau dàn lạnh trong nhà.

**Bước 2:**

Các kiểu máy khác nhau có các tấm gắn tường khác nhau. Đối với các yêu cầu tùy chỉnh khác nhau, hình dạng của tấm gắn tường có thể sẽ hơi khác một chút. Nhưng kích thước lắp đặt là giống nhau đối với dàn lạnh trong nhà có cùng kích thước. Xem ví dụ về Loại A và Loại B.



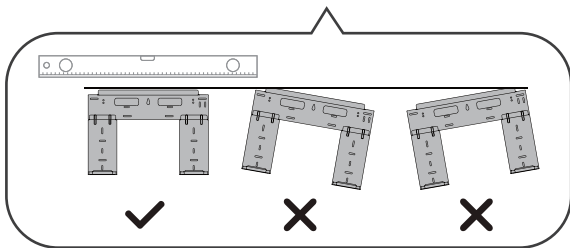
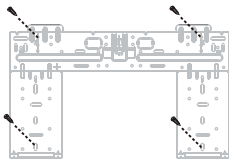
Loại A



Loại B

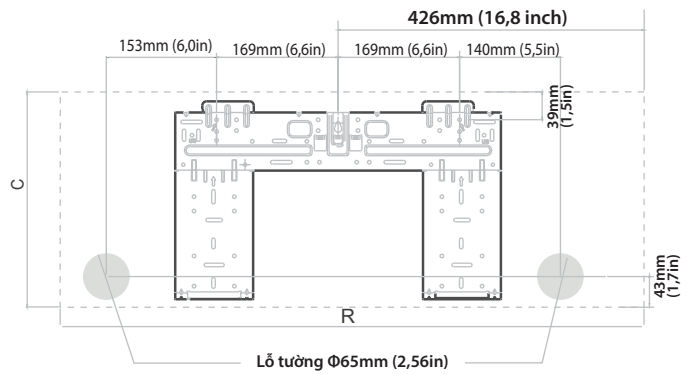
Bước 3:

Cố định tấm gắn tường vào tường bằng vít được cung cấp. Đảm bảo rằng tấm gắn tường nằm phẳng so với mặt tường.

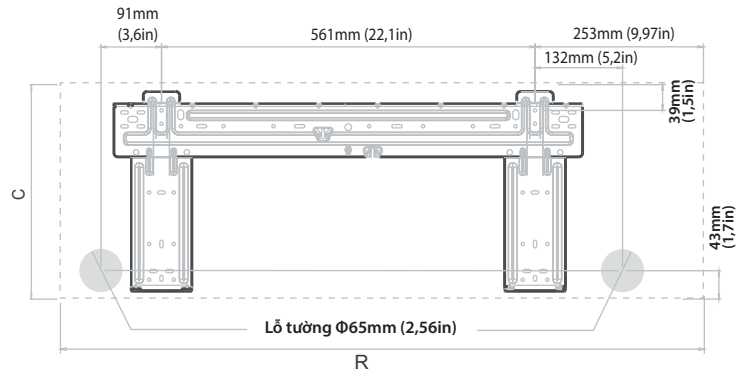


Định hướng đúng của tấm gắn tường

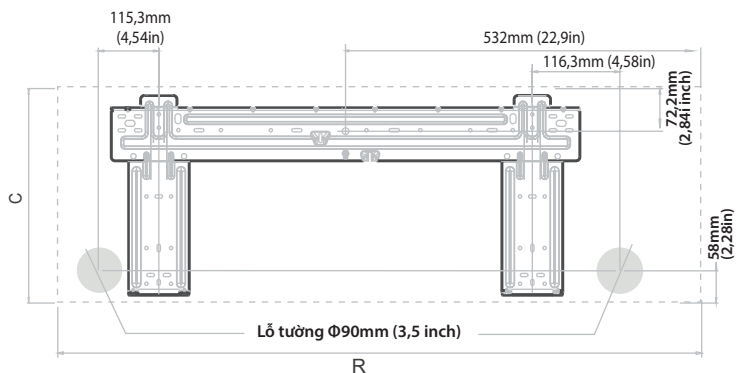
Vui lòng xác nhận tấm gắn tường mà bạn sở hữu. Xác định vị trí lỗ trên tường dựa trên vị trí của tấm gắn tường. Hình chữ nhật nét đứt phía trên mô tả kích thước của sản phẩm của bạn.



Kích thước dàn lạnh trong nhà (rộng x cao):
812 mm(40,0 inch)x 299 mm(11,8 inch)



Kích thước dàn lạnh trong nhà (rộng x cao):
968 mm (38,1 inch)x322 mm(12,7 inch)

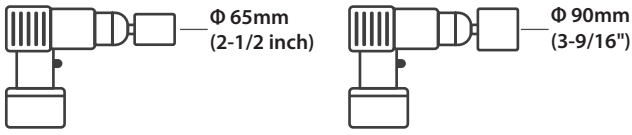


Kích thước dàn lạnh trong nhà (rộng x cao):
1030 mm(40,55 inch)x338 mm(13,3 inch)

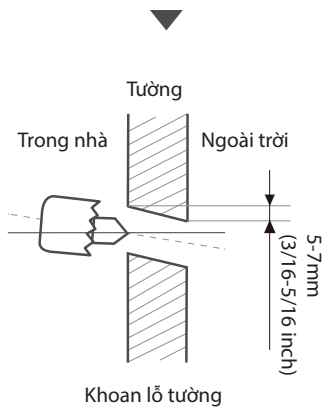
⚠ THẬN TRỌNG

Khi khoan lỗ tường, đảm bảo tránh vị trí dây điện, hệ thống ống nước và các thành phần nhạy cảm khác.

Khoan lỗ tường

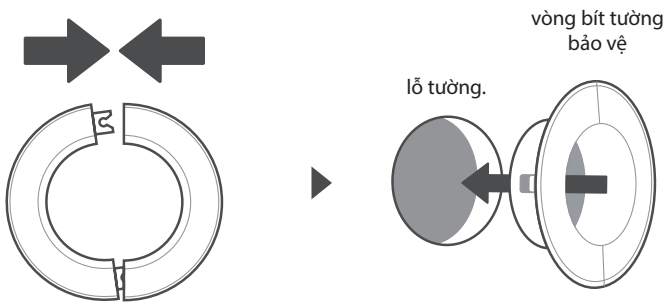


Sử dụng máy khoan rút lõi 65mm (2-1/2") hoặc 90mm (3-9/16") (tùy từng kiểu máy)



Bước 1:

Sử dụng máy khoan rút lõi 65 mm (2,5 inch) hoặc 90 mm (3,54 inch) (tùy từng kiểu máy) để khoan một lỗ trên tường. Đảm bảo rằng lỗ được khoan ở góc hơi hướng xuống, sao cho lỗ ngoài trời thấp hơn lỗ trong nhà khoảng 5 mm đến 7 mm (3/16-5/16 inch). Điều này sẽ đảm bảo hệ thống thoát nước phù hợp.



Bước 2:

Đặt vòng bít tường bảo vệ vào lỗ. Linh kiện này sẽ bảo vệ các cạnh của lỗ và giúp bịt kín lỗ khi bạn hoàn tất quá trình lắp đặt.

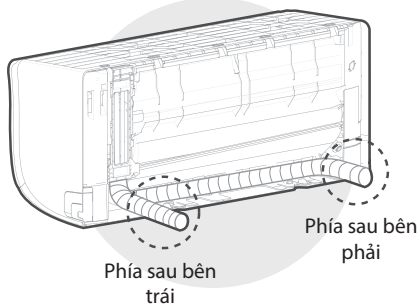
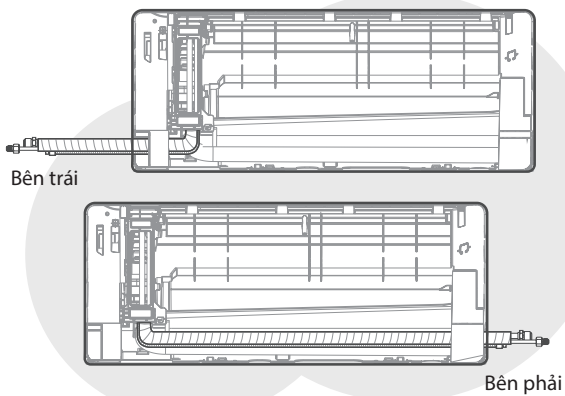
Đặt vòng bít tường bảo vệ vào lỗ.

💡 CHÚ Ý: ĐỐI VỚI TƯỜNG BÊ TÔNG HOẶC TƯỜNG GẠCH

Nếu tường được làm bằng gạch, bê tông hoặc các chất liệu tương tự, hãy khoan các lỗ có đường kính 5 mm (đường kính 0,2 inch) trên tường và chèn các tắc kê được cung cấp. Sau đó, cố định tấm gắn tường vào tường bằng cách siết chặt các vít trực tiếp vào các tắc kê kẹp.

CHÚ Ý

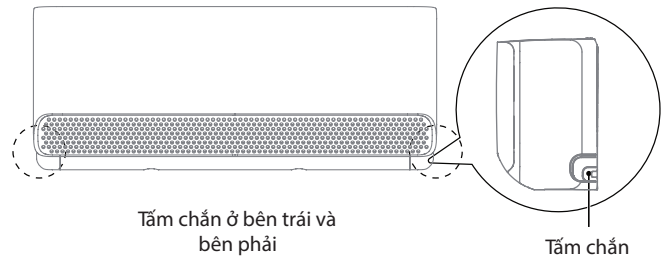
Đường ống gas nằm bên trong ống bọc cách nhiệt được gắn vào mặt sau của thiết bị. Bạn phải chuẩn bị đường ống trước khi luồn qua lỗ trên tường.

Chuẩn bị đường ống gas

Bốn lựa chọn để lắp ống gas và ống dẫn thoát nước

Bước 1:

Dựa vào vị trí của lỗ tường so với tấm gắn tường, hãy chọn bên mà đường ống gas ra khỏi thiết bị. Bạn có bốn tùy chọn cho hướng lắp ống gas. Xem mô tả dưới đây để biết chi tiết.

**Bước 2:**

Nếu lỗ tường nằm sau thiết bị, hãy giữ nguyên vị trí của tấm chắn. Nếu lỗ tường nằm ở cạnh bên dàn lạnh trong nhà, hãy tháo tấm chắn nhựa ở bên đó của dàn lạnh trong nhà. Sử dụng kim mũi nhọn nếu quá khó để tháo tấm chắn nhựa bằng tay.

Chú ý: Đã tạo khe rãnh trên tấm chắn để tiện thực hiện việc cắt. Kích thước khe được xác định bởi đường kính của ống.

Bước 3:

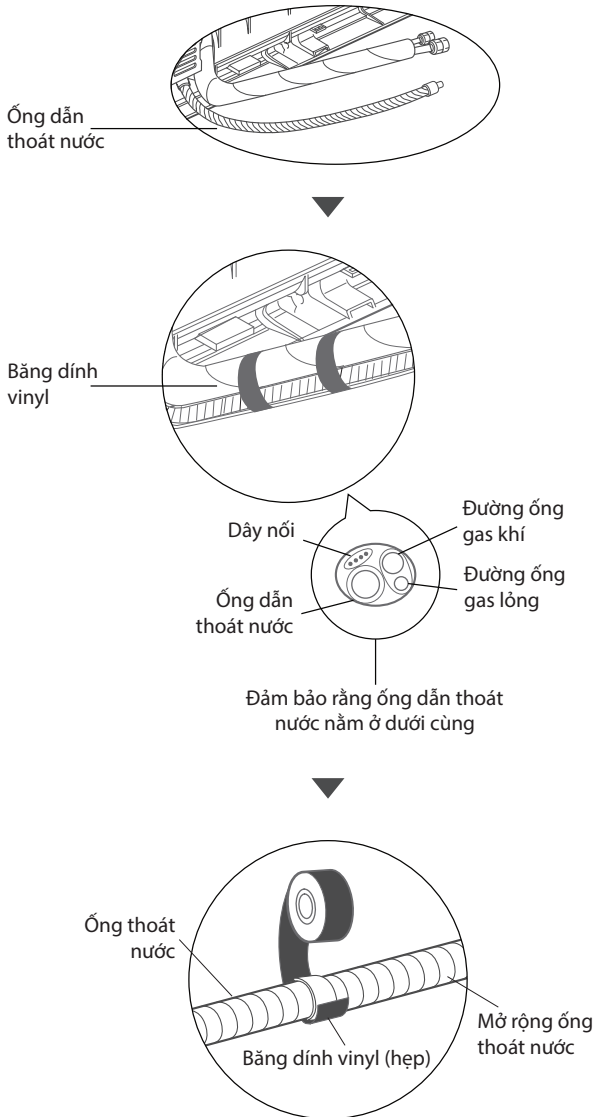
hãy kết nối đường ống gas của dàn lạnh trong nhà với đường ống nối liền kết giữa dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời. Tham khảo phần **Kết nối đường ống gas** trong sách hướng dẫn này để được hướng dẫn chi tiết.

CHÚ Ý: Nếu đường ống nối hiện có đã được gắn vào tường, hãy chuyển ngay tới bước **Kết nối ống dẫn thoát nước**.

THẬN TRỌNG

Hãy hết sức cẩn thận để không làm lõm hoặc làm hỏng ống trong khi uốn đường ống ra khỏi thiết bị. Bất kỳ vết lõm nào trong ống cũng sẽ ảnh hưởng đến hiệu suất của thiết bị.

Kết nối ống dẫn thoát nước



Bước 1:

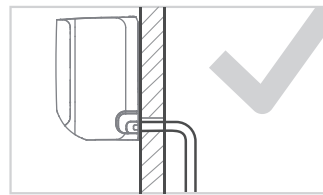
Ống thoát nước có thể được gắn vào phía trái hoặc phải. Để đảm bảo hệ thống thoát nước phù hợp, hãy gắn ống dẫn thoát nước ở cùng bên như đường ống gas. Gắn phần nối dài ống dẫn thoát nước (mua riêng) vào đầu ống dẫn thoát nước.

- Bọc chặt điểm kết nối bằng băng dính Teflon để đảm bảo ống dẫn được bịt kín và tránh rò rỉ.

- Đối với phần ống dẫn thoát nước vẫn nằm trong nhà, hãy bọc ống dẫn bằng ống xốp cách nhiệt để tránh ngưng tụ hơi nước.
- Tháo lưới lọc và đổ một lượng nước nhỏ vào khay hứng nước để đảm bảo rằng nước chảy ra khỏi thiết bị một cách trơn tru.

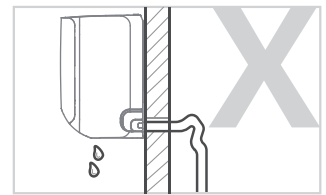
LƯU Ý VỀ VỊ TRÍ ỐNG DẪN THOÁT NƯỚC

Đảm bảo bố trí ống dẫn thoát nước theo các hình sau.



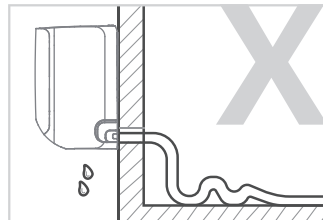
ĐÚNG

Chắc chắn rằng ống dẫn thoát nước không bị vặn xoắn hoặc có vết lõm để đảm bảo hệ thống thoát nước phù hợp.



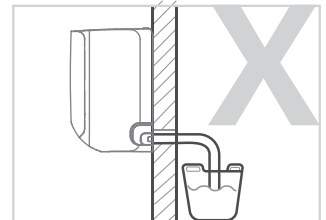
KHÔNG ĐÚNG

Ống dẫn thoát nước bị vặn xoắn sẽ gây tắc nghẽn nước.



KHÔNG ĐÚNG

Ống dẫn thoát nước bị vặn xoắn sẽ gây tắc nghẽn nước.

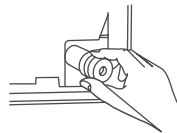


KHÔNG ĐÚNG

Không đặt đầu ống dẫn thoát nước vào nước hoặc các thùng chứa nước. Điều này sẽ cản trở hệ thống thoát nước phù hợp.

⚠ THẬN TRỌNG

BỊT LỖ THOÁT NƯỚC KHÔNG SỬ DỤNG



Để tránh rò rỉ không mong muốn, bạn phải bịt lỗ thoát nước không sử dụng bằng nút cao su được cung cấp.

⚠ CẢNH BÁO

- Trước khi thực hiện bất kỳ công việc nào liên quan đến điện, hãy đọc những hướng dẫn này.
- Trước khi thực hiện bất kỳ công việc nào liên quan đến điện hoặc hệ thống dây điện, hãy tắt nguồn điện chính của hệ thống.

1. Tất cả công việc đấu nối dây điện phải tuân thủ các quy tắc và quy định về điện của địa phương, quốc gia và phải được lắp đặt bởi thợ điện có trình độ chuyên môn.
2. Tất cả các kết nối điện phải được thực hiện theo Sơ đồ kết nối điện được dán trên dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời.
3. Nếu có vấn đề an toàn nghiêm trọng với nguồn điện, hãy dừng công việc ngay lập tức. Giải thích tình huống cho khách hàng và dừng việc lắp đặt cho đến khi vấn đề an toàn được giải quyết thỏa đáng.
4. Nếu kết nối nguồn điện với hệ thống dây điện cố định, thì phải kết hợp công tắc hoặc cầu dao ngắt kết nối tất cả các cực và có khoảng cách tiếp xúc ít nhất là 1/8 inch (3 mm) trong hệ thống dây điện cố định. Kỹ thuật viên có trình độ phải sử dụng cầu dao hoặc công tắc đã được phê duyệt.
5. Chỉ có thể kết nối ổ cắm mạch nhánh riêng lẻ với thiết bị này, không thể kết nối các thiết bị hoặc ổ cắm nguồn khác.
6. Đảm bảo nối đất máy điều hòa không khí đúng cách.
7. Mỗi dây điện đều phải được kết nối chắc chắn. Hệ thống dây điện bị lỏng có thể khiến cầu đấu dây điện bị quá nhiệt, dẫn đến sự cố sản phẩm và có thể gây hỏa hoạn.
8. Không để dây điện chạm hoặc nằm trên đường ống môi chất lạnh, máy nén hoặc bất kỳ bộ phận chuyển động nào trong thiết bị.
9. Để tránh bị điện giật, không được chạm vào các linh kiện điện ngay sau khi tắt nguồn điện. Sau khi tắt nguồn điện, luôn đợi ít nhất 10 phút trước khi chạm vào các linh kiện điện.
10. Điện áp nguồn phải nằm trong khoảng 90-110% điện áp định mức. Nguồn điện không đủ có thể gây ra sự cố, tai nạn điện giật hoặc hỏa hoạn.

⚠ CẢNH BÁO

Tất cả công việc đấu nối dây điện phải được thực hiện nghiêm túc theo sơ đồ đấu nối dây điện nằm ở sau nắp che phía trước của dàn lạnh trong nhà.

Kết nối dây tín hiệu và dây nguồn

Dây tín hiệu cho phép giao tiếp giữa dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời. Trước tiên, bạn phải chọn kích thước dây phù hợp trước khi chuẩn bị dây để kết nối.

Loại dây (Không áp dụng cho khu vực Bắc Mỹ)

- Dây nguồn trong nhà (nếu có): H05VV-F hoặc H05V2V2-F
- Dây nguồn ngoài trời: H07RN-F hoặc H05RN-F
- Dây tín hiệu: H07RN-F

Tiết diện mặt cắt tối thiểu của dây nguồn và dây tín hiệu (Để tham khảo)

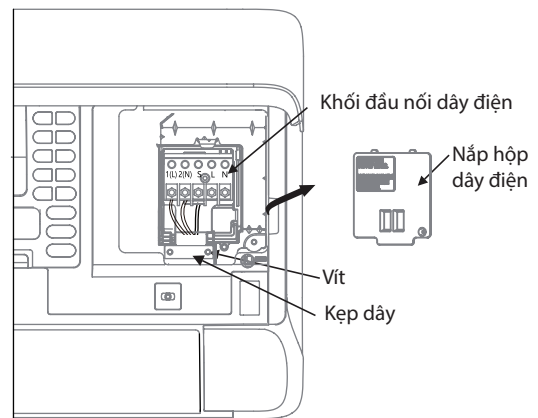
Dòng điện định mức của thiết bị (A)	Tiết diện danh nghĩa (mm ²)
> 3 và ≤ 6	0,75
> 6 và ≤ 10	1
> 10 và ≤ 16	1,5
> 16 và ≤ 25	2,5
> 25 và ≤ 32	4
> 32 và ≤ 40	6

CHỌN KÍCH THƯỚC DÂY PHÙ HỢP

Kích thước của dây nguồn, dây tín hiệu, cầu chì; và công tắc cần thiết được xác định bởi dòng điện tối đa của thiết bị. Dòng điện tối đa được chỉ định trên nhãn được dán ở mặt cạnh bên của thiết bị. Tham khảo nhãn này để chọn dây, cầu chì hoặc công tắc phù hợp.

1. Mở nắp che phía trước của dàn lạnh trong nhà.
2. Sử dụng tua vít, mở nắp hộp dây điện ở bên phải của thiết bị. Khối đầu nối dây điện sẽ lộ ra.
3. Tháo kẹp dây bên dưới khối đầu nối dây điện và đặt sang một bên.

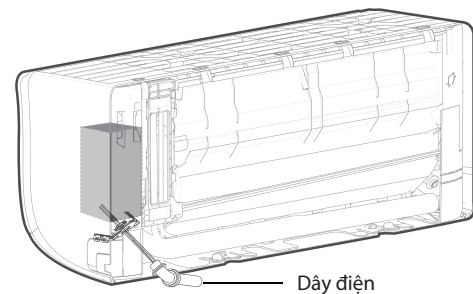
- Hãy tháo tấm nhựa ở phía dưới bên trái (ở mặt sau của thiết bị).
- Luồn dây tín hiệu qua khe này, từ mặt sau của thiết bị ra phía trước.
- Ở mặt trước của thiết bị, kết nối dây theo sơ đồ đấu nối dây điện của dàn lạnh trong nhà, kết nối chốt chữ u và vặn chặt từng dây điện vào đầu nối dây điện tương ứng.
- Sau khi kiểm tra để đảm bảo mọi kết nối đều chắc chắn, hãy sử dụng kẹp dây để cố định dây tín hiệu vào thiết bị. Vặn chặt kẹp dây xuống.
- Lắp lại nắp hộp dây điện ở mặt trước của thiết bị và tấm nhựa ở mặt sau.



Ở khu vực Bắc Mỹ

CHÚ Ý: Hãy chọn loại dây theo các quy tắc và quy định của địa phương về điện. Vui lòng chọn kích thước dây phù hợp theo Khả năng chuyển tải dòng điện tối thiểu được ghi nhãn sản phẩm của thiết bị.

- Ở mặt sau của thiết bị, hãy tháo tấm nhựa ở phía dưới bên trái.
- Như hình minh họa, chèn các dây điện bao gồm dây tiếp đất vào ống dẫn và cố định chúng bằng ốc khóa vào tấm luồn dây điện.
- Nối dây có màu tương ứng trên đầu nối của dàn lạnh trong nhà với dàn nóng ngoài trời và vặn chặt dây vào các đầu nối dây điện tương ứng.
- Kết nối dây tiếp đất vào các đầu nối dây điện tương ứng.
- Kéo dây và kiểm tra xem dây có được gắn chắc chắn vào khối đầu nối dây điện hay không.

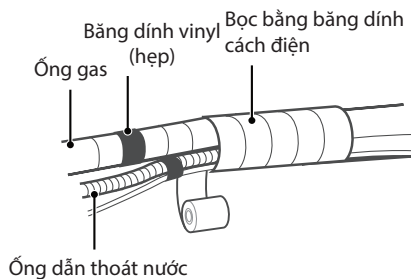
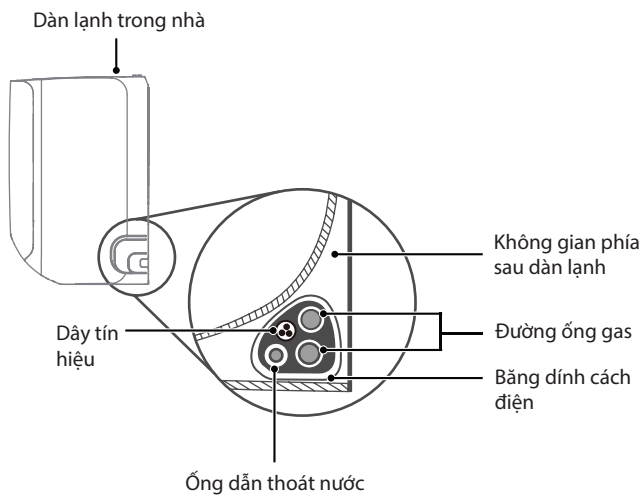


⚠️ KHÔNG ĐỂ LẤN LỘN GIỮA DÂY NÓNG VÀ DÂY NGUỘI

Điều này rất nguy hiểm và có thể khiến máy điều hòa không khí gặp trục trặc.

CHÚ Ý

Trước khi luồn đường ống, ống dẫn thoát nước và dây tín hiệu qua lỗ tường, bạn phải buộc chúng lại với nhau để tiết kiệm không gian, bảo vệ và cách điện chúng.

**Bước 1:**

Buộc ống dẫn thoát nước, ống gas và dây tín hiệu như hình bên (Không áp dụng cho một số nơi ở khu vực Bắc Mỹ).

Bước 2:

Sử dụng băng dính vinyl, gắn ống dẫn thoát nước vào mặt dưới của ống gas.

Bước 3:

Sử dụng băng dính cách điện, bọc chặt ống gas, dây tín hiệu và ống dẫn thoát nước lại với nhau. Kiểm tra kỹ xem tất cả các thành phần đã được buộc lại hay chưa.

Không đan xen dây tín hiệu với các dây điện khác

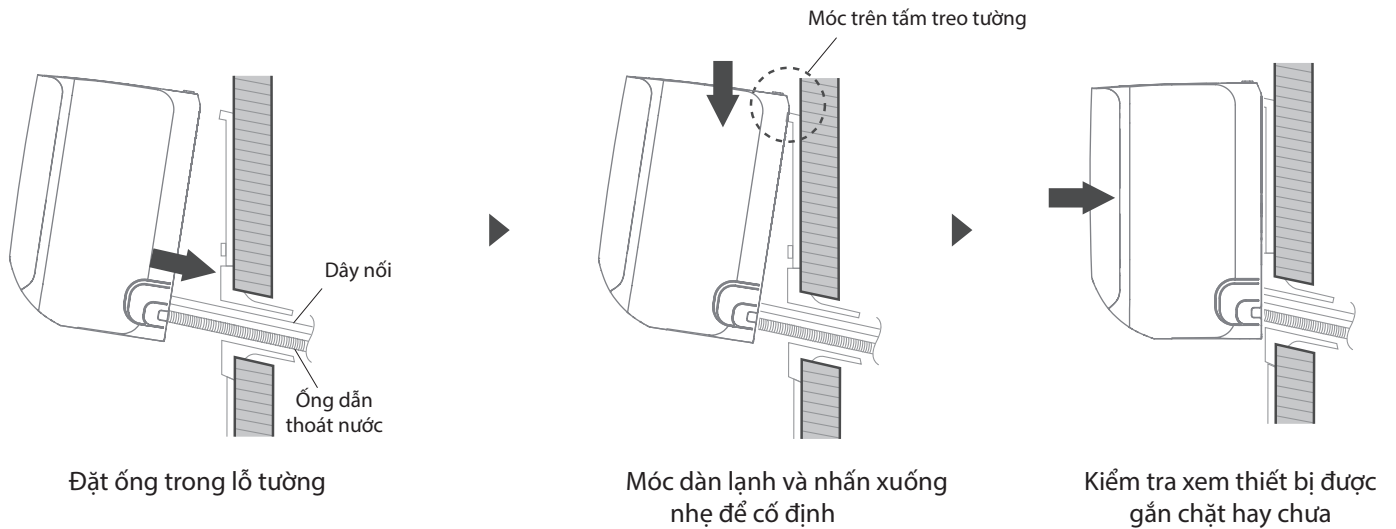
Trong khi buộc các thành phần này lại với nhau, không đan xen hay đặt chéo dây tín hiệu với bất kỳ hệ thống dây điện nào khác.

ỐNG DẪN THOÁT NƯỚC PHẢI NẪM Ở DƯỚI CÙNG

Đảm bảo rằng ống dẫn thoát nước nằm ở dưới cùng của cuộn. Đặt ống dẫn thoát nước ở phía trên cùng của cuộn có thể làm tràn khay hứng nước, từ đó dẫn đến hỏa hoạn hoặc thiệt hại do nước.

KHÔNG BỌC PHẦN ĐẦU CỦA ĐƯỜNG ỐNG

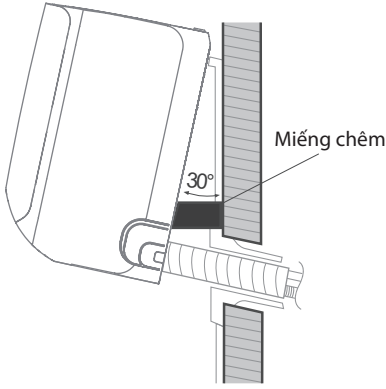
Khi bọc cuộn, hãy giữ nguyên phần đầu của đường ống không bị bọc lại. Bạn cần sử dụng chúng để kiểm tra hiện tượng rò rỉ ở cuối quá trình lắp đặt (tham khảo phần Kiểm tra điện và kiểm tra rò rỉ của sách hướng dẫn này).



Nếu bạn đã lắp đặt đường ống gas mới vào dàn nóng ngoài trời, hãy làm như sau:

- Nếu bạn đã luồn đường ống gas qua lỗ trên tường, hãy chuyển sang Bước 4.
- Nếu không, hãy kiểm tra kỹ xem các đầu của ống gas có được bịt kín để ngăn bụi bẩn hoặc vật lạ xâm nhập vào ống hay không.
- Từ từ luồn cuộn đã bọc gồm ống gas, ống dẫn thoát nước và dây tín hiệu qua lỗ trên tường.
- Móc phần trên của dàn lạnh trong nhà vào móc trên của tấm treo tường.
- Kiểm tra xem thiết bị đã được treo chắc chắn vào tấm treo tường chưa bằng cách ấn nhẹ vào bên trái và bên phải của thiết bị. Thiết bị không được lắc lư hay di chuyển.
- Sử dụng lực đều, ấn xuống nửa dưới của thiết bị. Tiếp tục ấn xuống cho đến khi thiết bị khớp vào các móc dọc theo đáy của tấm treo tường.
- Một lần nữa, hãy kiểm tra xem thiết bị đã được lắp chắc chắn chưa bằng cách ấn nhẹ vào bên trái và bên phải của thiết bị.

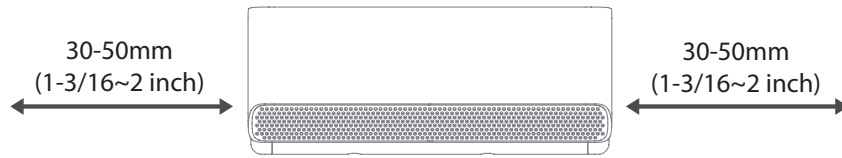
Nếu đường ống gas đã được gắn sẵn vào tường, hãy làm như sau:



- Móc phần trên của dàn lạnh trong nhà vào móc trên của tấm treo tường.
- Sử dụng giá đỡ hoặc miếng chêm để đỡ thiết bị, giúp bạn có đủ chỗ để kết nối đường ống gas, dây tín hiệu và ống dẫn thoát nước.
- Kết nối ống dẫn thoát nước và đường ống gas (tham khảo phần **Kết nối đường ống gas** trong sách hướng dẫn này để được hướng dẫn).
- Giữ điểm kết nối ống lộ ra ngoài để thực hiện kiểm tra rò rỉ (tham khảo phần **Kiểm tra điện** và **kiểm tra rò rỉ** trong sách hướng dẫn này).
- Sau khi kiểm tra rò rỉ, bọc điểm kết nối bằng băng dính cách điện.
- Tháo giá đỡ hoặc miếng chêm đang đỡ thiết bị.
- Sử dụng lực đều, ấn xuống nửa dưới của thiết bị. Tiếp tục ấn xuống cho đến khi thiết bị khớp vào các móc dọc theo đáy của tấm treo tường.

CHÚ Ý: THIẾT BỊ CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH

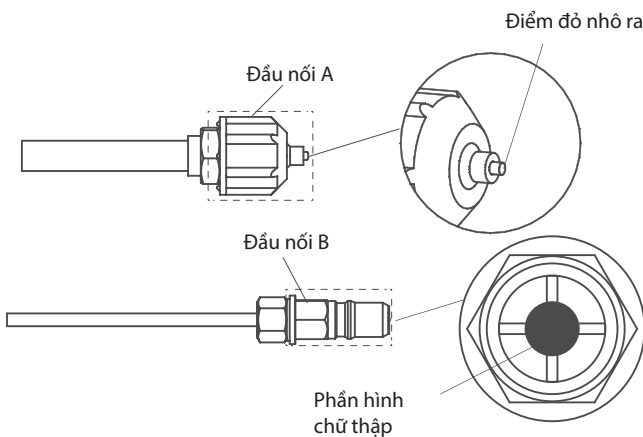
Hãy nhớ rằng các móc trên tấm treo tường nhỏ hơn các lỗ ở mặt sau của thiết bị. Nếu bạn nhận thấy mình không có đủ chỗ để kết nối các đường ống được gắn sẵn với dàn lạnh trong nhà, bạn có thể điều chỉnh thiết bị sang trái hoặc phải khoảng 30-50 mm (1,18-1,96 inch), tùy từng kiểu máy.



Di chuyển sang trái hoặc phải

THẬN TRỌNG

Đối với các thiết bị sử dụng các đầu nối ống dưới đây, hãy thực hiện công việc ống kỹ càng theo hướng dẫn sau đây.



- Trước khi thực hiện kết nối đường ống gas, luôn đeo găng tay và kính bảo hộ và nhớ rằng các đầu nối A và B không được hướng trực tiếp vào người.
- Hãy nhấn giữ vào phần hình chữ thập của đầu nối B bằng một công cụ trong khoảng 5-10 giây cho đến khi điểm nổi màu đỏ của đầu nối A hoàn toàn rút vào.
- Hãy tháo bỏ các đầu nối A và B, sau đó tiến hành kết nối đường ống gas giữa dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời.

Lắp đặt dàn nóng ngoài trời

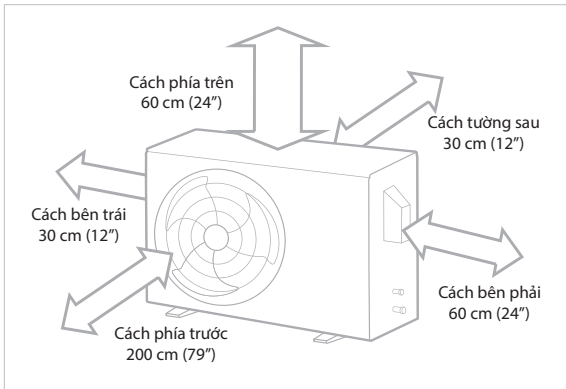
1

Chọn vị trí lắp đặt

CHÚ Ý: TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT

Trước khi lắp đặt dàn nóng ngoài trời, bạn phải chọn một vị trí thích hợp. Sau đây là những tiêu chuẩn giúp bạn chọn được vị trí lắp đặt thiết bị phù hợp.

Vị trí lắp đặt thích hợp đáp ứng các tiêu chuẩn sau:



✓ Lưu thông không khí và thông gió tốt.



✓ Chắc chắn và kiên cố - vị trí có thể chịu được trọng lượng của thiết bị và không bị rung.



✓ Tiếng ồn từ thiết bị sẽ không làm phiền người khác.



✓ Được bảo vệ khỏi ánh nắng trực tiếp hoặc mưa trong thời gian dài.



✓ Trong trường hợp dự đoán trước sẽ có tuyết rơi, hãy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn băng tích tụ và làm hỏng cuộn dây.

✓ Đáp ứng tất cả các yêu cầu về không gian được nêu trong Yêu cầu về không gian lắp đặt ở trên.

CHÚ Ý

Lắp đặt thiết bị theo các quy tắc và quy định của địa phương, có thể sẽ có một chút khác biệt giữa các khu vực khác nhau.

⚠ THẬN TRỌNG:

NHỮNG CÂN NHẮC ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI THỜI TIẾT KHẮC NGHIỆT

Nếu thiết bị tiếp xúc với gió lớn:

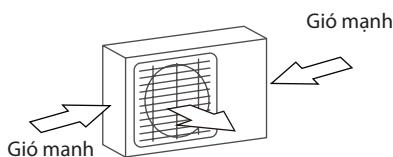
Lắp đặt thiết bị sao cho quạt thoát khí ở góc 90° so với hướng gió. Nếu cần thiết, hãy dựng một tấm chắn phía trước thiết bị để bảo vệ thiết bị khỏi những cơn gió quá lớn. Xem hình minh họa bên dưới.

Nếu thiết bị thường xuyên tiếp xúc với mưa lớn hoặc tuyết:

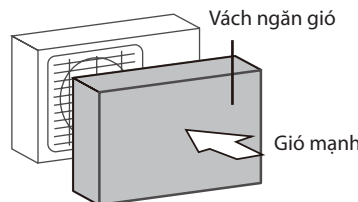
Dựng một mái che phía trên thiết bị để bảo vệ thiết bị khỏi mưa hoặc tuyết. Cần thận để không cản trở luồng gió xung quanh thiết bị.

Nếu thiết bị thường xuyên tiếp xúc với không khí mặn (bên bờ biển):

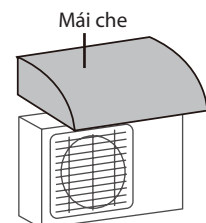
Sử dụng dàn nóng ngoài trời được thiết kế đặc biệt để chống ăn mòn.



Góc 90° so với hướng gió



Xây dựng vách ngăn gió để bảo vệ thiết bị



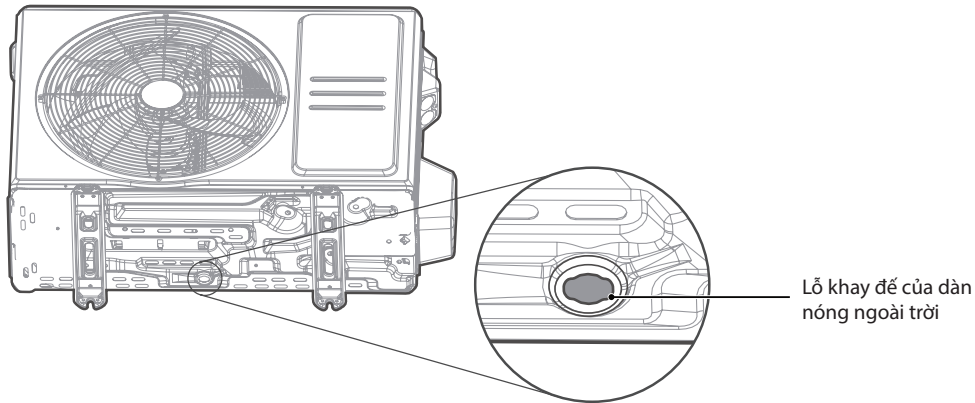
Xây dựng mái che để bảo vệ thiết bị

KHÔNG lắp đặt thiết bị ở các vị trí sau:

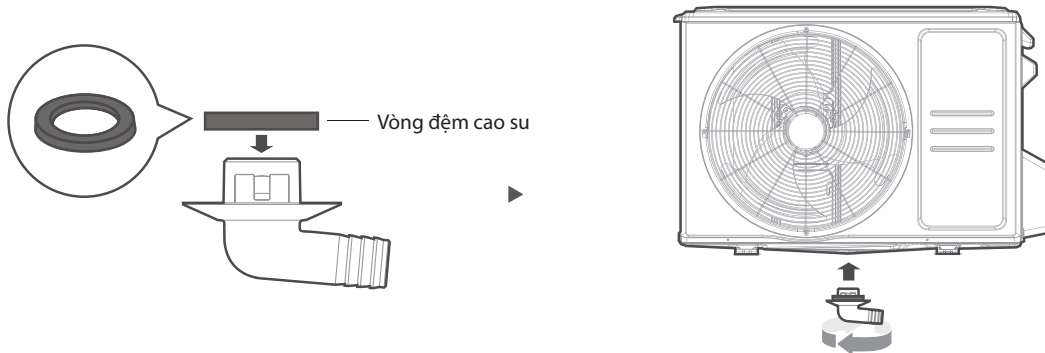
- ⊗ Gần một chướng ngại vật sẽ chặn các cửa hút gió và cửa thoát khí.
- ⊗ Gần đường phố công cộng, khu vực đông đúc hoặc nơi mà tiếng ồn phát ra từ thiết bị sẽ làm phiền người khác.
- ⊗ Gần động vật hoặc thực vật sẽ bị tổn hại do luồng gió nóng.
- ⊗ Gần bất kỳ nguồn khí dễ cháy nào.
- ⊗ Ở nơi tiếp xúc với lượng bụi lớn
- ⊗ Ở nơi tiếp xúc với lượng không khí mặn quá mức.

CHÚ Ý: TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT

Trước khi bắt bu lông dàn nóng ngoài trời vào vị trí, bạn phải lắp đầu nối thoát nước ở dưới đáy dàn nóng. Đối với thiết bị có tấm đáy tích hợp có nhiều lỗ thoát nước, không cần lắp đặt đầu nối thoát nước.

**Bước 1:**

Tim lỗ khay đế của dàn nóng ngoài trời.

**Bước 2:**

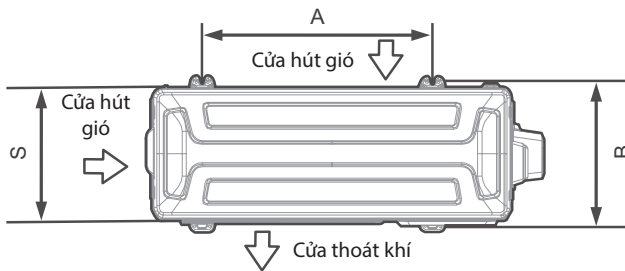
- Lắp vòng đệm cao su vào đầu nối thoát nước sẽ kết nối với dàn nóng ngoài trời.
- Chèn đầu nối thoát nước vào lỗ trên khay đế của thiết bị. Đầu nối thoát nước sẽ khớp vào vị trí.
- Kết nối phần nối dài ống dẫn thoát nước (không được giao kèm) với đầu nối thoát nước để chuyển hướng nước chảy ra khỏi thiết bị trong chế độ sưởi ấm.

CHÚ Ý: Ở VÙNG KHÍ HẬU LẠNH

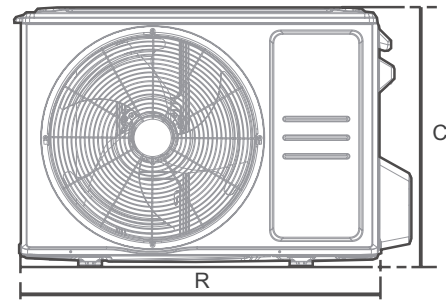
Ở vùng khí hậu lạnh, hãy chắc chắn rằng ống dẫn thoát nước càng thẳng đứng càng tốt để đảm bảo thoát nước nhanh chóng. Nếu nước thoát quá chậm, nước có thể bị đóng băng trong ống dẫn và làm ngập thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO**KHI KHOAN VÀO BÊ TÔNG, BẠN PHẢI LUÔN THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ MẮT.**

- Dàn nóng ngoài trời có thể được đặt xuống đất hoặc vào giá treo gắn tường bằng bu lông (M10). Chuẩn bị để lắp đặt của thiết bị theo các kích thước bên dưới.
- Sau đây là danh sách các kích thước khác nhau của dàn nóng ngoài trời và khoảng cách giữa các chân đế của dàn nóng.



Hình chiếu bằng



Hình chiếu đứng

Kích thước dàn nóng ngoài trời (mm) Rộng x Cao x Sâu	Kích thước lắp đặt	
	Khoảng cách A (mm)	Khoảng cách B (mm)
668x458x243 (26,3"x 18,0"x 9,57")	430 (16,9")	231 (9,1")
680x542x248 (26,8"x 21,3"x 9,8")	452 (17,8")	230 (9,1")
720x495x270 (28,3"x 19,5"x 10,6")	452 (17,8")	255 (10,0")
765x555x303 (30,1"x 21,8"x 11,9")	452 (17,8")	286 (11,3")
805x554x330 (31,7"x 21,8"x 12,9")	511 (20,1")	317 (12,5")
890x673x342 (35,0"x 26,5"x 13,5")	663 (26,1")	354 (13,9")
946x810x420 (37,2"x 31,9"x 16,5")	673 (26,5")	403 (15,9")
946x810x410 (37,2"x 31,9"x 16,1")	673 (26,5")	403 (15,9")

Nếu bạn định lắp đặt thiết bị trên mặt đất hoặc trên nền bê tông, hãy làm như sau:

- Đánh dấu vị trí của bốn tắc kê nở dựa trên biểu đồ kích thước.
- Khoan trước các lỗ cho tắc kê nở.
- Đặt đai ốc vào phần đầu của từng tắc kê nở.
- Đóng các tắc kê nở vào các lỗ đã khoan trước.
- Tháo các đai ốc khỏi tắc kê nở và đặt dàn nóng ngoài trời lên các bu lông.
- Đặt long đên lên từng tắc kê nở và thay thế các đai ốc.
- Sử dụng cờ lê, siết chặt từng đai ốc cho đến khi vừa khít.

Nếu bạn định lắp đặt thiết bị trên giá treo gắn tường, hãy làm như sau:

- Đánh dấu vị trí của các lỗ giá treo dựa trên biểu đồ kích thước.
- Khoan trước các lỗ cho tắc kê nở.
- Đặt long đên và đai ốc vào phần đầu của từng tắc kê nở.
- Xuyên tắc kê nở qua các lỗ trên giá treo, đặt giá treo vào vị trí và đóng tắc kê nở vào tường.
- Kiểm tra xem các giá treo có cân bằng hay không.
- Cẩn thận nâng thiết bị lên và đặt các chân đế của thiết bị lên giá treo.
- Bật bu lông thiết bị thật chắc chắn vào giá treo.
- Nếu được phép, hãy lắp đặt thiết bị bằng các ron cao su để giảm độ rung và tiếng ồn.

⚠ THẬN TRỌNG

Đảm bảo rằng tường được làm bằng gạch đặc, bê tông hoặc các chất liệu chắc chắn tương tự. Tường phải có khả năng chịu đựng ít nhất bốn lần trọng lượng của thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO - Trước khi hoạt động

- Tất cả các công việc đấu nối dây điện phải được thực hiện nghiêm túc theo sơ đồ đấu nối dây điện nằm bên trong nắp hộp dây điện của dàn nóng ngoài trời.
- Trước khi thực hiện bất kỳ công việc nào liên quan đến điện hoặc hệ thống dây điện, hãy tắt nguồn điện chính của hệ thống.

Chuẩn bị dây để kết nối

Vui lòng chọn loại dây phù hợp, tham khảo “Loại dây” ở trang 15.

- Sử dụng kìm tuốt dây điện, bóc lớp vỏ cao su ở cả hai đầu dây cáp để lộ khoảng 40 mm (1,57 inch) dây điện bên trong.
- Bóc lớp cách điện khỏi phần đầu của dây điện.
- Sử dụng kìm uốn dây điện, uốn chốt chữ u ở các đầu dây điện.

Chọn kích thước dây phù hợp

Kích thước của dây nguồn, dây tín hiệu, cầu chì và công tắc cần thiết được xác định bởi dòng điện tối đa của thiết bị. Dòng điện tối đa được chỉ định trên nhãn sản phẩm nằm ở tấm cạnh bên của thiết bị.

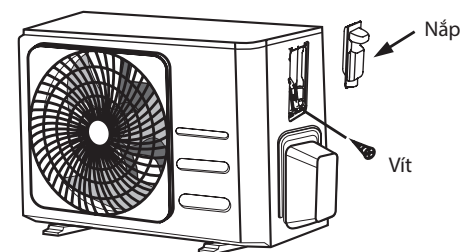
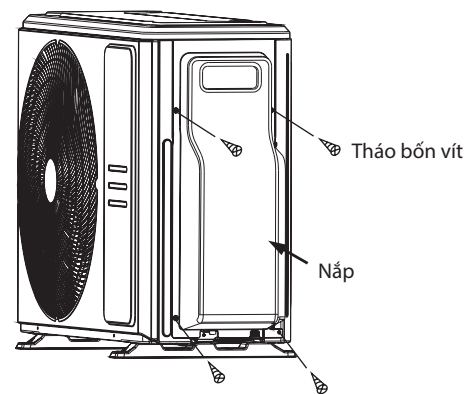
Hãy chú ý đến dây nóng

Trong khi uốn dây điện, đảm bảo rằng bạn có thể phân biệt rõ ràng Dây nóng (“L”) với các dây điện khác.

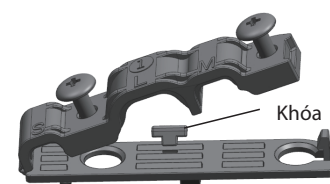
Khối đầu nối dây điện của dàn nóng ngoài trời được bảo vệ bằng nắp hộp dây điện ở bên sườn thiết bị. Sơ đồ đấu nối dây điện toàn diện được dán ở mặt trong của nắp hộp dây điện.

- Tháo vít nắp hộp dây điện và gỡ nó ra.
- Tháo kẹp dây bên dưới khối đầu nối dây điện và đặt sang một bên.
- Kết nối dây theo sơ đồ đấu nối dây điện và vặn chặt chốt chữ u của từng dây điện vào đầu nối dây điện tương ứng.
- Sau khi kiểm tra để đảm bảo mọi kết nối đều chắc chắn, hãy vòng dây xung quanh để ngăn nước mưa chảy vào đầu nối dây điện.
- Sử dụng kẹp dây, cố định dây vào thiết bị. Vặn chặt kẹp dây xuống.
- Cách điện dây không sử dụng bằng băng dính điện PVC. Sắp xếp dây điện sao cho chúng không chạm vào bất kỳ linh kiện điện hoặc kim loại nào.
- Lắp lại nắp hộp dây điện vào bên sườn thiết bị và vặn vít vào vị trí.

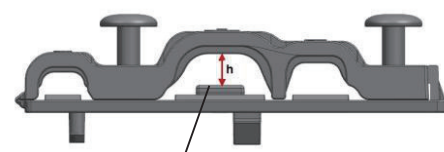
CHÚ Ý: Thiết bị mà bạn mua có thể khác nhau một chút. Các hình ảnh minh họa chỉ dành cho mục đích giải thích. Hình dạng thực tế sẽ được ưu tiên áp dụng.



CHÚ Ý: Nếu kẹp dây trông như sau, vui lòng chọn lỗ xuyên thích hợp theo đường kính của dây điện.



Ba kích thước lỗ: Nhỏ, Lớn, Trung bình

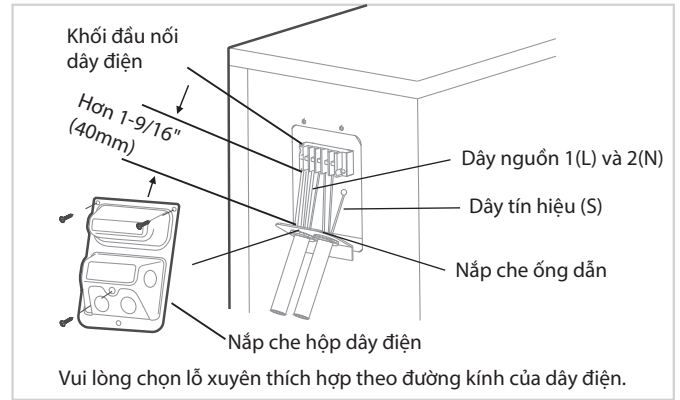


Khi cáp chưa được cố định đủ chắc, hãy sử dụng khóa để đỡ cáp sao cho có thể kẹp chặt dây.

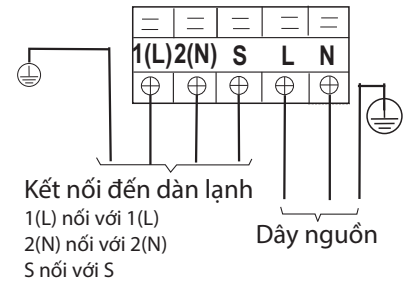
Khối đầu nối dây điện của dàn nóng ngoài trời được bảo vệ bằng nắp che hộp dây điện ở bên sườn thiết bị. Sơ đồ đầu nối dây điện toàn diện được dán ở mặt trong của nắp che hộp dây điện.

- Tháo nắp hộp dây điện khỏi thiết bị bằng cách nở lỏng 3 vít.
- Tháo nắp trên tấm luồn dây điện.
- Gắn tạm thời các ống luồn dây điện (không được giao kèm) vào nắp che ống dẫn.
- Kết nối đúng cách cả đường dây cung cấp điện và đường dây nối đất với các đầu nối dây điện tương ứng trên khối đầu nối dây điện.
- Nối đất thiết bị theo quy tắc địa phương.
- Đảm bảo kích thước mỗi dây dài hơn vài inch so với chiều dài cần thiết để đấu nối dây điện.
- Sử dụng đai ốc khóa để cố định các ống luồn dây điện.

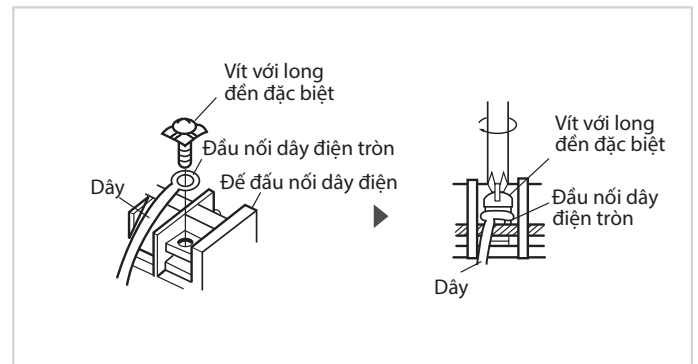
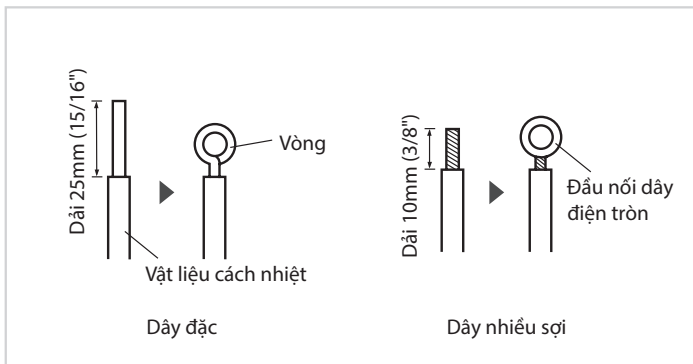
CHÚ Ý: Vui lòng chọn kích thước dây phù hợp theo Khả năng truyền tải dòng điện tối thiểu được ghi trên nhãn sản phẩm của thiết bị.



* Sơ đồ đầu dây

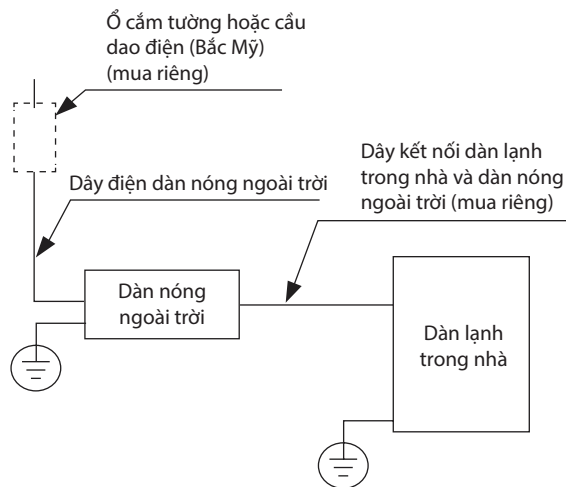


Cách kết nối đúng các dây điện.



Bước 1:

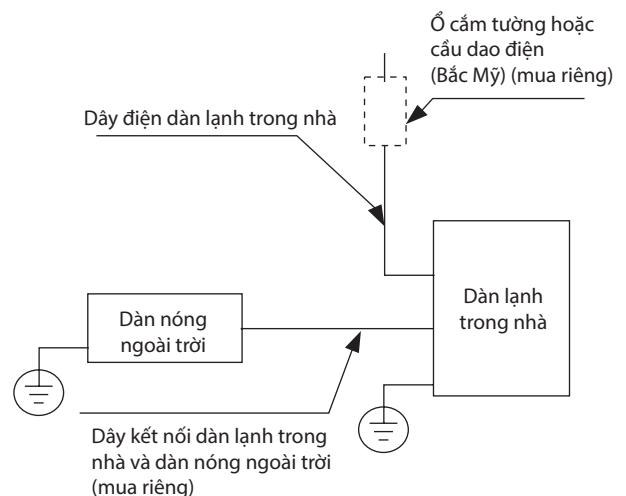
Xử lý đầu nối dây điện:



(A)

Bước 2:

Kết nối dây với các đầu nối dây điện tương ứng trên khối đầu nối dây điện.



(B)

Kết nối đường ống gas

1

Các biện pháp phòng ngừa kết nối đường ống gas

⚠ CẢNH BÁO

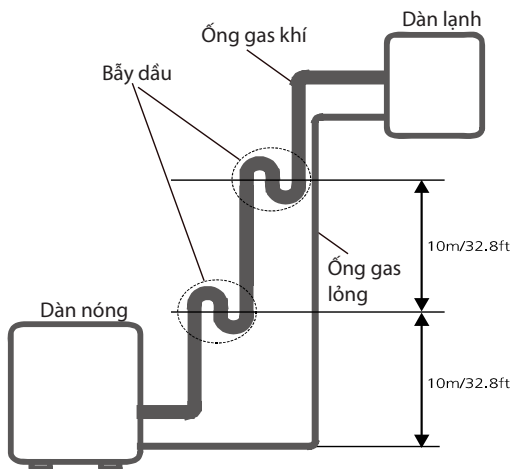
KHI KẾT NỐI ĐƯỜNG ỐNG GAS, **KHÔNG** ĐỂ CÁC CHẤT HOẶC KHÍ GA KHÁC NGOÀI GAS ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH XÂM NHẬP VÀO THIẾT BỊ. SỰ HIỆN DIỆN CỦA CÁC KHÍ GA HOẶC CHẤT KHÁC SẼ LÀM GIẢM CÔNG SUẤT CỦA THIẾT BỊ VÀ CÓ THỂ GÂY ÁP SUẤT CAO BẤT THƯỜNG TRONG CHU TRÌNH LÀM LẠNH. ĐIỀU NÀY CÓ THỂ GÂY NỔ VÀ GÂY THƯƠNG TÍCH.

Lưu ý về chiều dài ống

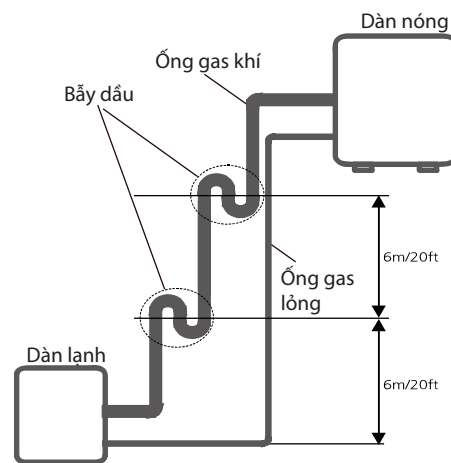
Chiều dài của đường ống gas sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành và hiệu suất năng lượng của thiết bị. Hiệu suất danh định được kiểm tra trên các thiết bị có chiều dài ống là 5 mét (16,5ft). Bắt buộc phải có đường ống dài tối thiểu 3 mét để giảm thiểu độ rung và tiếng ồn quá mức.

* Đối với trường hợp có lắp đặt bể dầu:

Sơ đồ lắp đặt bể dầu như sau:



1. Dàn lạnh được lắp đặt cao hơn dàn nóng



2. Dàn nóng được lắp đặt cao hơn dàn lạnh

Nếu dàn lạnh được lắp đặt cao hơn dàn nóng, bể dầu nên được đặt cách nhau với khoảng cách 10m theo phương thẳng đứng. Nếu dàn nóng được lắp đặt cao hơn dàn lạnh, dầu sẽ chảy về lại máy nén cùng với việc hút chất làm lạnh để giữ cho máy nén được bôi trơn. Nếu tốc độ dòng hút giảm xuống dưới 7,62m/s (1500fpm (feet/phút)), dầu sẽ không thể chảy về lại máy nén. Bể dầu nên được đặt cách nhau với khoảng cách 6m theo phương thẳng đứng.

Chiều dài tối đa và độ cao thả đường ống môi chất lạnh tối đa theo từng kiểu máy

Kiểu máy	Công suất (BTU/h)	Chiều dài tối đa (m)	Độ cao thả tối đa (m)
Máy điều hòa không khí hai khối biến tần R410A, R32	< 15.000	25 (82ft)	10 (33ft)
	≥ 15.000 và < 24.000	30 (98,5ft)	20 (66ft)
	≥ 24.000 và < 36.000	50 (164ft)	25 (82ft)
	≥ 36.000 và < 60.000	65 (213ft)	30 (98,5ft)
Máy điều hòa không khí hai khối tốc độ cố định R22	< 18.000	10 (33ft)	5 (16ft)
	≥ 18.000 và < 21.000	15 (49ft)	8 (26ft)
	≥ 21.000 và < 35.000	20 (66ft)	10 (33ft)
	≥ 35.000 và < 41.000	25 (82ft)	10 (33ft)
Máy điều hòa không khí hai khối tốc độ cố định R410A, R32	< 18.000	20 (66ft)	8 (26ft)
	≥ 18.000 và < 36.000	25 (82ft)	10 (33ft)
	≥ 36.000 và < 60.000	30 (98,5ft)	15 (49ft)

LƯU Ý KHI BỔ SUNG GAS LẠNH

Một số hệ thống yêu cầu nạp bổ sung tùy thuộc vào chiều dài ống. Chiều dài ống tiêu chuẩn thay đổi tùy theo quy định của địa phương. Ví dụ, ở khu vực Bắc Mỹ, chiều dài ống tiêu chuẩn là 7,5 m (25 ft). Ở các khu vực khác, chiều dài ống tiêu chuẩn là 5 m (16 ft). Gas lạnh phải được nạp từ đầu nạp trên cụm van áp suất thấp của dàn nóng ngoài trời. Gas lạnh bổ sung cần nạp có thể được tính bằng công thức sau:

LƯỢNG GAS THÊM VÀO THEO CHIỀU DÀI ỐNG GAS

Chiều dài ống nối (m)	Phương pháp lọc không khí	Lượng gas thêm vào	
≤ Chiều dài ống tiêu chuẩn	Bơm hút chân không	Không xác định	
> Chiều dài ống tiêu chuẩn	Bơm hút chân không	Đường ống gas lỏng: Ø 6,35 (1/4 inch) R410A: (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 15 g/m (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 0,16oz/ft R32: (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 12 g/m (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 0,13 oz/ft R22: (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 20 g/m (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 0,21 oz/ft	Đường ống gas lỏng: Ø 9,52 (3/8 inch) R410A: (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 30 g/m (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 0,32 oz/ft R32: (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 24 g/m (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 0,26 oz/ft R22: (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 40 g/m (Chiều dài ống – chiều dài tiêu chuẩn) x 0,42 oz/ft

KHÔNG TRỘN LẤN CÁC LOẠI GAS LẠNH VỚI NHAU.

*Đối với trường hợp không lắp đặt bể dầu:

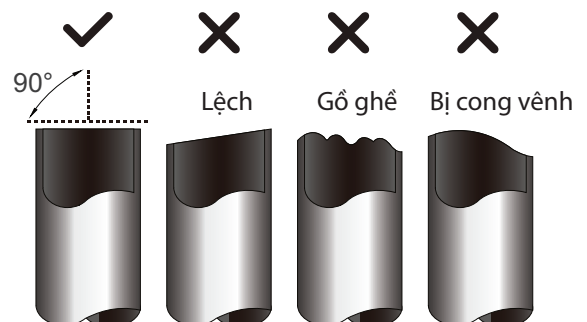
Kiểu máy	Chiều dài tối thiểu (m)	Chiều dài tối đa (m)	Chênh lệch độ cao tối đa (m)	Lượng gas thêm (g/m)
CFS-10VCB1F-V	3	15	10	0
CFS-13VCB1F-V	3	15	10	0

Hướng dẫn kết nối – Đường ống gas

Bước 1: Cắt ống

Khi chuẩn bị đường ống gas, hãy hết sức cẩn thận để cắt và loe ống đúng cách. Điều này sẽ đảm bảo đường ống hoạt động hiệu quả và giảm thiểu nhu cầu bảo dưỡng về sau.

- Đo khoảng cách giữa dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời.
- Sử dụng máy cắt ống, cắt đường ống dài hơn một chút so với khoảng cách đã đo.
- Đảm bảo rằng đường ống được cắt ở góc đúng 90°.



KHÔNG LÀM BIẾN DẠNG ỐNG TRONG KHI CẮT

Hãy hết sức cẩn thận để không làm hỏng, lõm hoặc biến dạng đường ống trong khi cắt. Điều này sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả sưởi ấm của thiết bị.

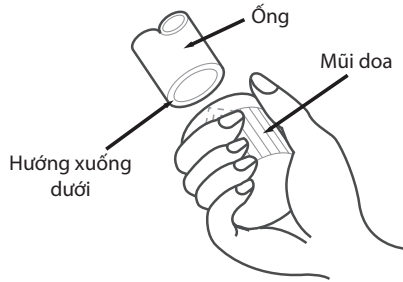
⚠ THẬN TRỌNG

KIỂM TRA XEM ỐNG ĐÃ LOE ĐỀU VÀ KHÔNG CÓ VẾT NỨT. ĐẢM BẢO ỐNG ĐÃ NIÊM PHONG.

Bước 2: Loại bỏ bavìa

Bavìa có thể ảnh hưởng đến độ kín khí của kết nối đường ống gas. Chúng phải được loại bỏ hoàn toàn.

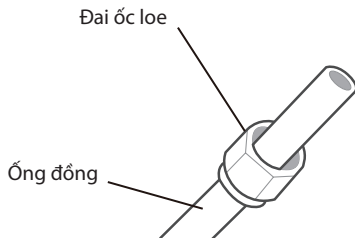
- Giữ ống ở góc hướng xuống để tránh làm rơi bavìa vào trong ống.
- Sử dụng mũi dũa hoặc dao tiện hớt bavìa, loại bỏ tất cả bavìa khỏi mặt cắt của ống.



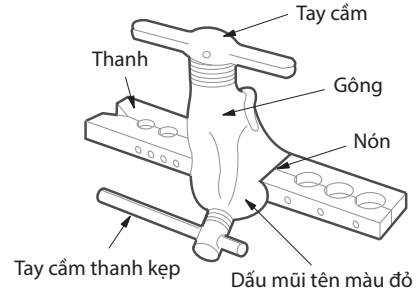
Bước 3: Làm loe đầu ống

Loe đúng cách là cần thiết để đạt được độ kín khí.

- Sau khi loại bỏ bavìa khỏi ống đã cắt, bịt kín các đầu ống bằng băng dính PVC để ngăn vật lạ xâm nhập vào ống.
- Bọc ống bằng vật liệu cách nhiệt.
- Đặt đai ốc loe ở cả hai đầu ống. Đảm bảo rằng đai ốc được đặt đúng hướng vì bạn không thể đặt lại hoặc thay đổi hướng của đai ốc sau khi loe.

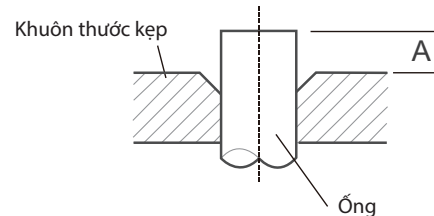


- Tháo băng dính PVC khỏi các đầu ống khi đã sẵn sàng thực hiện quá trình loe ống.
- Đặt đầu ống vào khuôn thước kẹp. Đầu ống phải nhô ra ngoài mép của khuôn thước kẹp theo các kích thước trong bảng dưới đây.



PHẦN NHÔ RA NGOÀI KHUÔN THƯỚC KẸP CỦA ĐƯỜNG ỐNG

Đường kính ngoài của ống (mm)	A (mm)	
	Tối thiểu	Tối đa
Ø 6,35 (Ø 1/4 inch)	0,7 (0,0275")	1,3 (0,05")
Ø 9,52 (Ø 3/8 inch)	1,0 (0,04")	1,6 (0,063")
Ø 12,7 (Ø 1/2 inch)	1,0 (0,04")	1,8 (0,07")
Ø 16 (Ø 5/8 inch)	2,0 (0,078")	2,2 (0,086")
Ø 19 (Ø 3/4 inch)	2,0 (0,078")	2,4 (0,094")



- Đặt dụng cụ loe ống lên trên khuôn thước kẹp.
- Xoay tay cầm của dụng cụ loe ống theo chiều kim đồng hồ cho đến khi ống được loe hoàn toàn.
- Tháo dụng cụ loe ống và khuôn thước kẹp, sau đó kiểm tra đầu ống xem có vết nứt và đã được loe đều chưa.

2

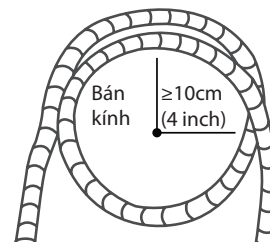
Tham khảo Yêu cầu về mô-men xoắn để kết nối ống

⚠ THẬN TRỌNG

KHI KẾT NỐI CÁC ỐNG GAS, HÃY CẨN THẬN ĐỂ KHÔNG SỬ DỤNG MÔ-MEN XOẮN QUÁ MỨC HOẶC LÀM BIẾN DẠNG ĐƯỜNG ỐNG DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO. TRƯỚC TIÊN, BẠN NÊN KẾT NỐI ỐNG THẤP ÁP, SAU ĐÓ ĐẾN ỐNG CAO ÁP.

BÁN KÍNH UỐN CONG TỐI THIỂU

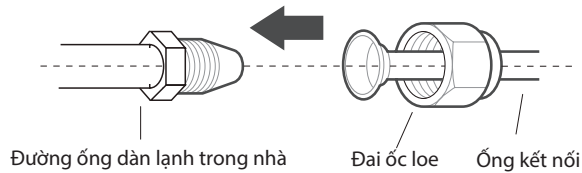
Khi uốn cong đường ống môi chất lạnh kết nối, bán kính uốn cong tối thiểu là 10 cm.



Hướng dẫn kết nối đường ống với dàn lạnh trong nhà

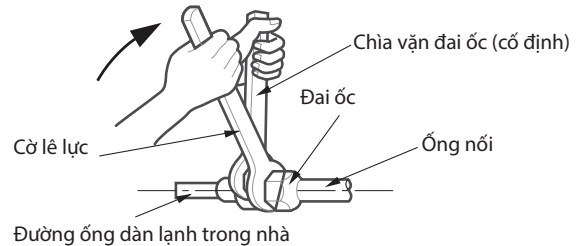
Bước 1:

- Căn chỉnh tâm của hai đường ống mà bạn sẽ kết nối.



Bước 2:

- Dùng tay vặn đai ốc loe càng chặt càng tốt.
- Sử dụng chìa vặn đai ốc, kẹp chặt đai ốc trên đường ống của thiết bị.
- Trong khi kẹp chặt đai ốc trên đường ống của thiết bị, hãy sử dụng cờ lê lực để vặn chặt đai ốc theo các giá trị mô-men xoắn trong bảng Yêu cầu về mô-men xoắn bên dưới. Nới lỏng đai ốc loe một chút, sau đó vặn chặt lại.



YÊU CẦU VỀ MÔ-MEN XOẮN

Đường kính ngoài của ống (mm)	Mô-men xoắn siết chặt (N·m)	Kích thước loe ống (B) (mm)	Hình dạng loe ống
Ø 6,35 (Ø 1/4 inch)	18~20 (180~200kgf.cm)	8,4~8,7 (0,33~0,34")	
Ø 9,52 (Ø 3/8 inch)	32~39 (320~390kgf.cm)	13,2~13,5 (0,52~0,53")	
Ø 12,7 (Ø 1/2 inch)	49~59 (490~590kgf.cm)	16,2~16,5 (0,64~0,65")	
Ø 16 (Ø 5/8 inch)	57~71 (570~710kgf.cm)	19,2~19,7 (0,76~0,78")	
Ø 19 (Ø 3/4 inch)	67~101 (670~1010kgf.cm)	23,2~23,7 (0,91~0,93")	

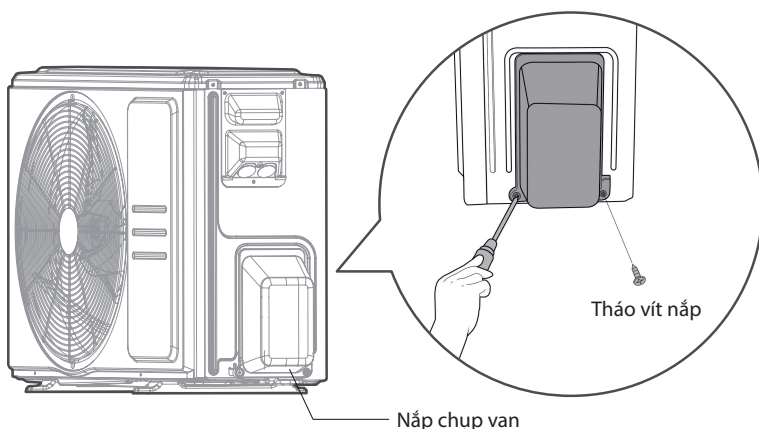
⚠️ KHÔNG SỬ DỤNG MÔ-MEN XOẮN QUÁ MỨC

Lực quá mạnh có thể làm gãy đai ốc hoặc làm hỏng đường ống gas. Bạn không được vượt quá các thông số kỹ thuật về mô-men xoắn được nêu trong bảng trên.

3 Kết nối đường ống gas với dàn nóng ngoài trời

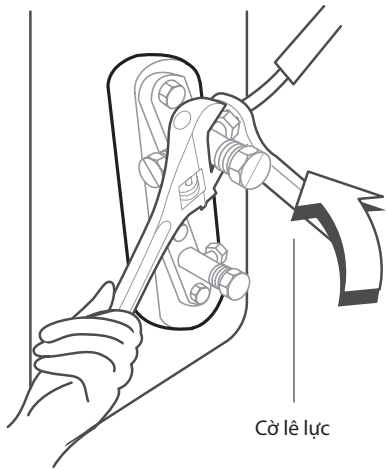
⚠️ CHÚ Ý

Phần này vẫn cần được vận hành theo biểu đồ của **YÊU CẦU VỀ MÔ-MEN XOẮN** trên trang trước.



Bước 1:

- Tháo vít nắp ra khỏi van được che kín ở bên sườn dàn nóng ngoài trời.

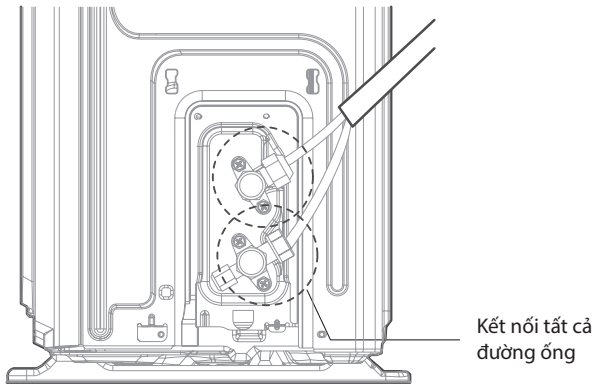


Bước 2:

- Tháo nắp bảo vệ khỏi các đầu van.
- Căn chỉnh đầu ống đã loe thẳng hàng với từng van và dùng tay vặn đai ốc càng chặt càng tốt.
- Sử dụng chìa vặn đai ốc, kẹp chặt thân van.
Không kẹp đai ốc bịt kín van nạp hút.

! SỬ DỤNG CHÌA VẶN ĐAI ỐC ĐỂ KẸP CHẶT THÂN CHÍNH CỦA VAN

Mô-men xoắn từ thao tác siết chặt đai ốc có thể làm gãy các bộ phận khác của van.



Bước 3:

- Trong khi kẹp chặt thân van, hãy sử dụng cờ lê lực để vặn chặt đai ốc theo đúng giá trị mômen xoắn.
- Nới lỏng đai ốc một chút, sau đó vặn chặt lại.
- Lặp lại các Bước 1 đến Bước 3 đối với đường ống còn lại.

Hút chân không

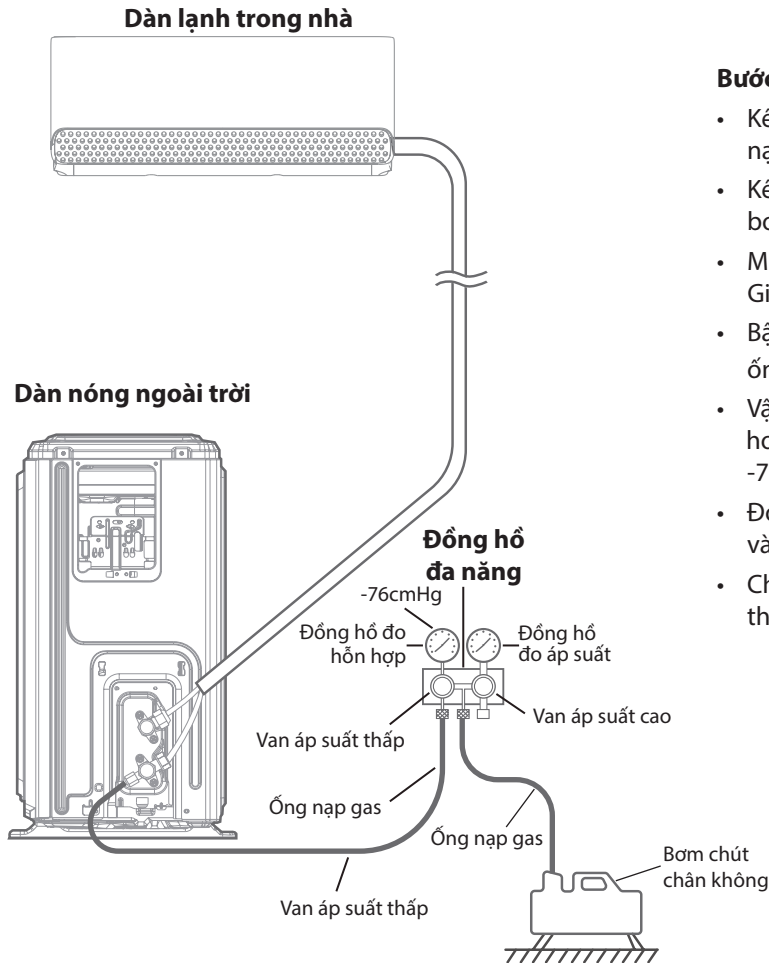
! CHÚ Ý: CHUẨN BỊ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA

Không khí và vật thể lạ trong ống gas có thể gây ra hiện tượng tăng áp suất bất thường, từ đó làm hỏng hòa không khí, giảm hiệu suất và gây thương tích. Sử dụng bơm chân không và đồng hồ nạp khí ga để hút chân không ống gas, loại bỏ mọi nguồn khí và hơi không thể ngưng tụ khỏi hệ thống. Công việc hút chân không phải được thực hiện trong quá trình lắp đặt ban đầu hoặc khi thay đổi vị trí của thiết bị.

! TRƯỚC KHI THỰC HIỆN HÚT CHÂN KHÔNG

- Đảm bảo các ống nối giữa dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời được kết nối đúng cách.
- Kiểm tra để đảm bảo tất cả hệ thống dây điện đều được kết nối đúng cách.

Hướng dẫn hút chân không

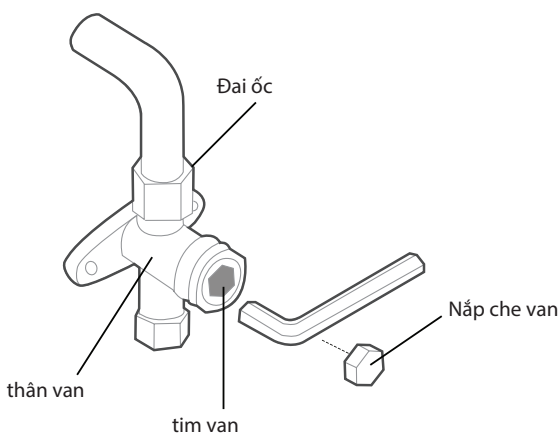


Bước 1:

- Kết nối ống nạp gas của đồng hồ đa năng với đầu van nạp gas bên áp suất thấp của dàn nóng ngoài trời.
- Kết nối ống nạp gas còn lại của đồng hồ đa năng với bơm hút chân không.
- Mở van đồng hồ áp suất thấp của đồng hồ đa năng. Giữ cho phía bên đồng hồ áp suất cao đóng lại.
- Bật bơm hút chân không để hút chân không hệ thống ống gas.
- Vận hành bơm hút chân không trong ít nhất 15 phút hoặc cho đến khi đồng hồ đo hỗn hợp hiển thị -76 cmHg (-10^5 Pa).
- Đóng van bên đồng hồ áp suất thấp của đồng hồ đa năng và tắt bơm hút chân không.
- Chờ trong 5 phút, sau đó kiểm tra xem áp suất hệ thống ống gas có thay đổi hay không.

Bước 2:

- Nếu áp suất hệ thống ống gas đã có sự thay đổi, hãy tham khảo phần Kiểm tra rò rỉ khí gas để biết thông tin về cách kiểm tra rò rỉ.
- Nếu áp suất hệ thống ống gas không thay đổi, hãy tháo vít nắp van ra khỏi van bên van áp suất cao. Dùng cờ lê lục giác đưa vào mở van bên van áp suất cao và mở van bằng cách vận cờ lê ngược chiều kim đồng hồ 1/4 vòng. Lắng nghe khí gas thoát ra khỏi hệ thống ống gas, sau đó đóng van sau 5 giây.
- Quan sát Đồng hồ đo áp suất trong vòng một phút để đảm bảo rằng không có sự thay đổi về áp suất. Đồng hồ đo áp suất phải hiển thị giá trị cao hơn một chút so với áp suất không khí.
- Tháo ống nạp gas ra khỏi van dự phòng.
- Sử dụng cờ lê lục giác, mở hoàn toàn cả van áp suất thấp và van áp suất cao.
- Dùng tay vận chặt nắp van trên cả ba van (đầu nạp hút, áp suất cao và áp suất thấp). Bạn có thể vận chặt hơn bằng cờ lê lục giác nếu cần.



! MỞ TIM VAN MỘT CÁCH NHỆ NHÀNG

Khi mở tim van, vận cờ lê lục giác cho đến khi chạm vào chốt chặn. Không cố dùng lực để vận thêm.

Kiểm tra điện và rò rỉ khí gas

CẢNH BÁO - NGUY CƠ BỊ ĐIỆN GIẬT

TẤT CẢ CÔNG VIỆC ĐẤU NỐI DÂY ĐIỆN PHẢI TUÂN THỦ CÁC QUY TẮC VỀ ĐIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG, QUỐC GIA VÀ PHẢI ĐƯỢC LẮP ĐẶT BỞI THỢ ĐIỆN CÓ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN.

TRƯỚC KHI CHẠY THỬ NGHIỆM

Chỉ thực hiện chạy thử nghiệm sau khi bạn đã hoàn thành các bước sau:

- Kiểm tra an toàn điện – Xác nhận rằng hệ thống điện của thiết bị an toàn và hoạt động bình thường
- Kiểm tra rò rỉ khí gas – Kiểm tra tất cả các kết nối đai ốc và xác nhận rằng hệ thống không bị rò rỉ
- Xác nhận rằng các van khí gas và đường ống gas lỏng (áp suất thấp và áp suất cao) đã mở hoàn toàn

Kiểm tra an toàn điện

Sau khi lắp đặt, hãy xác nhận rằng tất cả hệ thống dây điện đều được lắp đặt theo quy định của địa phương và quốc gia, cũng như theo phần hướng dẫn lắp đặt.

TRƯỚC KHI CHẠY THỬ NGHIỆM

Kiểm tra công việc nối đất

Đo điện trở nối đất bằng phát hiện trực quan và bằng máy đo điện trở đất.

TRONG QUÁ TRÌNH CHẠY THỬ NGHIỆM

Kiểm tra rò rỉ điện

Trong quá trình **chạy thử nghiệm**, hãy sử dụng bút thử điện và đồng hồ vạn năng để thực hiện kiểm tra rò rỉ điện toàn diện.

Nếu phát hiện rò rỉ điện, hãy tắt thiết bị ngay lập tức và liên hệ với thợ điện có trình độ chuyên môn để tìm và giải quyết nguyên nhân rò rỉ điện.

Chú ý: Công việc này có thể không bắt buộc đối với một số nơi ở khu vực Bắc Mỹ.

Kiểm tra rò rỉ khí gas

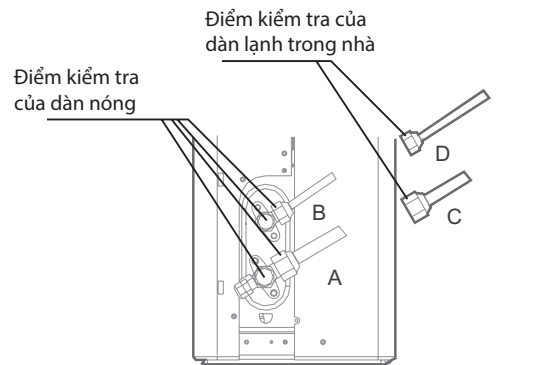
Có hai phương pháp khác nhau để kiểm tra rò rỉ khí gas.

Phương pháp sử dụng xà phòng và nước

Sử dụng bàn chải mềm, thoa nước xà phòng hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng lên tất cả các điểm kết nối ống trên dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời. Có bong bóng xuất hiện đồng nghĩa với việc có hiện tượng rò rỉ.

Phương pháp sử dụng máy phát hiện rò rỉ

Nếu sử dụng máy phát hiện rò rỉ, hãy tham khảo phần hướng dẫn vận hành thiết bị để được hướng dẫn sử dụng phù hợp.



A: Van áp suất thấp

B: Van áp suất cao

C và D: Đai ốc siết của dàn lạnh trong nhà

SAU KHI THỰC HIỆN KIỂM TRA RÒ RỈ KHÍ GAS

Sau khi xác nhận rằng tất cả các điểm kết nối ống KHÔNG bị rò rỉ, hãy lắp lại nắp che van trên dàn nóng ngoài trời.

Chạy thử nghiệm

Hướng dẫn chạy thử nghiệm

Bạn nên thực hiện **Chạy thử nghiệm** trong ít nhất 30 phút.

- Kết nối thiết bị với nguồn điện.
- Nhấn nút **ON/OFF (BẬT/TẮT)** trên Bộ điều khiển từ xa để bật thiết bị.
- Nhấn nút **MODE (CHẾ ĐỘ)** để chọn các chức năng vận hành như sau:
 - **LÀM LẠNH**– Chọn nhiệt độ thấp nhất có thể
 - **SƯỞI ẤM** – Chọn nhiệt độ cao nhất có thể
- Để mỗi chức năng chạy trong 5 phút và thực hiện kiểm tra như sau:

Danh sách kiểm tra cần thực hiện	ĐẠT/KHÔNG ĐẠT	
Không bị rò rỉ điện		
Thiết bị được nối đất đúng cách		
Tất cả các đầu nối điện đều được bọc đúng cách		
Dàn lạnh và dàn nóng được lắp đặt chắc chắn		
Tất cả các điểm kết nối ống gas không bị rò rỉ	Dàn nóng (2):	Dàn lạnh (2):
Nước thoát đúng cách từ ống dẫn thoát nước		
Tất cả các đường ống đều được cách điện đúng cách		
Thiết bị vận hành chức năng LÀM LẠNH đúng cách		
Thiết bị vận hành chức năng SƯỞI ẤM đúng cách		
Cánh đảo gió của dàn lạnh trong nhà xoay đúng cách		
Dàn lạnh trong nhà có phản hồi với bộ điều khiển từ xa		

KIỂM TRA KỸ CÁC KẾT NỐI ỐNG GAS

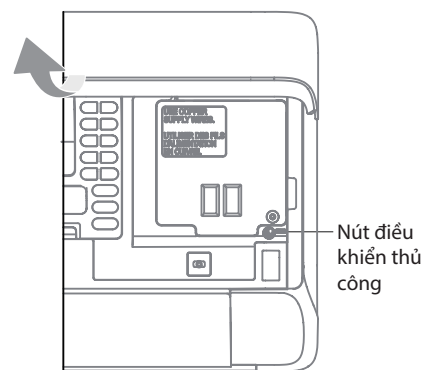
Trong quá trình vận hành, áp suất của hệ thống ống gas sẽ tăng lên. Điều này có thể xuất hiện những rò rỉ không xuất hiện trong quá trình kiểm tra rò rỉ ban đầu của bạn. Trong quá trình Chạy thử nghiệm, hãy dành thời gian để kiểm tra kỹ xem tất cả các điểm kết nối ống gas có bị rò rỉ hay không. Tham khảo phần Kiểm tra rò rỉ khí ga để được hướng dẫn.

- Sau khi hoàn tất Chạy thử nghiệm thành công và bạn xác nhận rằng tất cả các điểm kiểm tra trong Danh sách kiểm tra cần thực hiện đều **ĐẠT**, hãy làm như sau:
 - Sử dụng bộ điều khiển từ xa, đưa thiết bị trở về nhiệt độ vận hành bình thường.
 - Sử dụng băng dính cách điện, bọc các kết nối ống gas của dàn lạnh mà bạn chưa bọc lại trong quá trình lắp đặt dàn lạnh trong nhà.

NẾU NHIỆT ĐỘ PHÒNG THẤP HƠN 16°C (60°F)

Bạn không thể sử dụng bộ điều khiển từ xa để bật chức năng **LÀM LẠNH** khi nhiệt độ phòng thấp hơn 16°C/62°F. Trong trường hợp này, bạn có thể sử dụng nút **MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG)** để kiểm tra chức năng **LÀM LẠNH**.

- Nhấc nắp che phía trước của dàn lạnh trong nhà lên và nâng đến khi nắp che khớp vào vị trí.
- Nút **MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG)** nằm ở phía bên phải của thiết bị. Nhấn nút này 2 lần để chọn chức năng **LÀM LẠNH**.
- Thực hiện Chạy thử nghiệm như bình thường.



Đóng gói và tháo bỏ bao gói thiết bị

Hướng dẫn đóng gói và tháo bỏ bao gói thiết bị:

Tháo bỏ bao gói:

Dàn lạnh trong nhà:

1. Dùng dao rạch bằng băng dính niêm phong trên thùng giấy bằng cách rạch một vết ở bên trái, ở giữa và ở bên phải.
2. Sử dụng kim để tháo đinh niêm phong ở mặt trên của thùng giấy.
3. Mở thùng giấy.
4. Tháo tấm đỡ ở giữa nếu có.
5. Lấy gói phụ kiện ra và lấy dây kết nối nếu có.
6. Nhấc máy ra khỏi thùng giấy và đặt trên bề mặt phẳng.
7. Lấy xốp đóng gói bên trái và bên phải hoặc xốp đóng gói bên trên và bên dưới ra, mở màng bọc đóng gói.

Dàn nóng ngoài trời

1. Cắt dây đai đóng gói.
2. Lấy thiết bị ra khỏi thùng giấy.
3. Lấy xốp ra khỏi thiết bị.
4. Tháo màng bọc đóng gói ra khỏi thiết bị.

Đóng gói:

Dàn lạnh trong nhà:

1. Đặt dàn lạnh trong nhà vào màng bọc đóng gói.
2. Đặt xốp đóng gói bên trái và bên phải hoặc xốp đóng gói bên trên và bên dưới vào thiết bị.
3. Đặt thiết bị vào thùng giấy, sau đó cho gói phụ kiện vào.
4. Đóng thùng giấy và niêm phong bằng băng dính.
5. Sử dụng dây đai đóng gói nếu cần thiết.

Dàn nóng ngoài trời:

1. Đặt dàn nóng vào màng bọc đóng gói.
2. Đặt xốp đáy vào thùng.
3. Đặt thiết bị vào thùng giấy, sau đó đặt xốp đóng gói phía trên lên thiết bị.
4. Đóng thùng giấy và niêm phong bằng băng dính.
5. Sử dụng dây đai đóng gói nếu cần thiết.

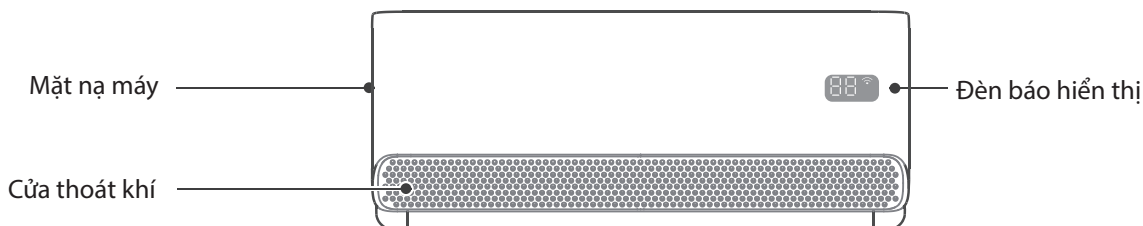
CHÚ Ý: Vui lòng giữ lại tất cả đồ đóng gói phòng trường hợp cần sử dụng trong tương lai.

HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH

CHÚ Ý

- Các kiểu máy khác nhau có bảng điều khiển phía trước và màn hình hiển thị khác nhau. Một số tính năng được mô tả dưới đây có thể không áp dụng cho máy điều hòa không khí bạn đã mua. Vui lòng kiểm tra màn hình hiển thị trong nhà của thiết bị bạn đã mua.
- Các hình ảnh minh họa trong hướng dẫn sử dụng này chỉ dành cho mục đích giải thích. Hình dạng thực tế của dàn lạnh trong nhà có thể hơi khác một chút.

Đèn báo hiển thị dàn lạnh trong nhà



Tấm khử mùi
(Ở sau bộ lọc chính – không áp dụng cho tất cả các thiết bị)

Đèn báo hiển thị

Bộ điều khiển từ xa

Giá đỡ bộ điều khiển từ xa
(bán riêng)

Lưới lọc



Đèn báo	Ý nghĩa của Đèn báo hiển thị
	• Hiển thị nhiệt độ, tính năng vận hành và mã Lỗi.
	• Khi tính năng Điều khiển không dây được kích hoạt (Không áp dụng cho tất cả các thiết bị).
 (sẽ sáng trong vòng 3 giây khi)	• HẸN GIỜ MỞ MÁY được cài đặt (nếu thiết bị đang TẮT, "" vẫn sáng khi HẸN GIỜ MỞ MÁY được cài đặt). • Các tính năng Làm sạch bụi bẩn, ĐẢO CHIỀU GIÓ, TIẾT KIỆM ĐIỆN, LÀM LẠNH NHANH hoặc YÊN TĨNH được bật.
 (sẽ sáng trong vòng 3 giây khi)	• HẸN GIỜ TẮT MÁY được cài đặt. • Các tính năng Làm sạch bụi bẩn, ĐẢO CHIỀU GIÓ, TIẾT KIỆM ĐIỆN, LÀM LẠNH NHANH hoặc YÊN TĨNH bị tắt.
	• Khi xả đông tuyết (thiết bị làm lạnh và sưởi ấm).
	• Khi chức năng tự làm sạch được bật.
	• Khi chế độ sưởi ấm 8°C (46°F) được bật.

Nhiệt độ vận hành

Khi máy điều hòa không khí của bạn được sử dụng ngoài các phạm vi nhiệt độ sau, một số tính năng bảo vệ an toàn nhất định có thể kích hoạt và khiến thiết bị ngừng hoạt động.

Loại hai khối biến tần (Inverter)

	Chế độ LÀM LẠNH	Chế độ SỬỞ ẤM	Chế độ HÚT ẨM
Nhiệt độ phòng	16°C~32°C(60°F~90°F)	0°C~30°C(32°F~86°F)	10°C~32°C(50°F~90°F)
Nhiệt độ ngoài trời	0°C~50°C(32°F~122°F)	-15°C~24°C(5°F~75°F)	0°C~50°C(32°F~122°F)
	-15°C~50°C(5°F~122°F) Dành cho các kiểu máy có hệ thống làm lạnh nhiệt độ thấp.		
	0°C~52°C(32°F~126°F) Dành cho các kiểu máy hoạt động ở vùng nhiệt đới đặc biệt	-15°C~24°C(5°F~75°F)	0°C~52°C(32°F~126°F) Dành cho các kiểu máy hoạt động ở vùng nhiệt đới đặc biệt

ĐỐI VỚI DÀN NÓNG NGOÀI TRỜI CÓ BỘ PHẬN SỬỞ ĐIỆN PHỤ TRỢ

Khi nhiệt độ ngoài trời dưới 0°C (32°F), chúng tôi khuyến nghị cấm thiết bị mọi lúc để đảm bảo hiệu suất hoạt động trơn tru.

Loại máy định tần (không phải Inverter)

	Chế độ LÀM LẠNH	Chế độ SỬỞ ẤM	Chế độ HÚT ẨM
Nhiệt độ phòng	16°C~32°C (60°F~90°F)	0°C~30°C (32°F~86°F)	10°C~32°C(50°F~90°F)
Nhiệt độ ngoài trời	18°C~43°C (64°F~109°F)	-7°C~24°C(19°F~75°F)	11°C~43°C (52°F~109°F)
	-7°C~43°C (19°F~109°F) Dành cho các kiểu máy có hệ thống làm lạnh nhiệt độ thấp		18°C~43°C (64°F~109°F)
	18°C~52°C (64°F~126°F) Dành cho các kiểu máy hoạt động ở vùng nhiệt đới đặc biệt	-15°C~24°C(5°F~75°F)	18°C~52°C (64°F~126°F) Dành cho các kiểu máy hoạt động ở vùng nhiệt đới đặc biệt

CHÚ Ý: Nếu máy điều hòa không khí được vận hành khi độ ẩm tương đối của phòng vượt qua 80%, bề mặt của máy điều hòa không khí có thể xuất hiện hơi nước ngưng tụ. Vui lòng đặt cánh đảo gió dọc về góc tối đa (theo chiều dọc so với sàn) và cài đặt chế độ quạt CAO.

Để tối ưu hóa thêm hiệu suất của thiết bị, hãy làm như sau:

- Đóng cửa ra vào và cửa sổ.
- Hạn chế tiêu thụ năng lượng bằng cách sử dụng các chức năng HẸN GIỜ MỞ MÁY và HẸN GIỜ TẮT MÁY.
- Không chặn cửa hút gió hoặc cửa thoát khí.
- Thường xuyên kiểm tra và vệ sinh lưới lọc.

Các tính năng khác

• Tự khởi động lại

Nếu bị mất điện, thiết bị sẽ tự khởi động lại với các cài đặt trước đó sau khi nguồn điện được khôi phục.

• Điều khiển không dây (Tùy từng kiểu máy)

Điều khiển không dây cho phép bạn điều khiển máy điều hòa không khí bằng điện thoại di động và kết nối không dây.

Việc lắp đặt thiết bị USB, thay thế linh kiện và thực hiện các hoạt động bảo dưỡng phải được thực hiện bởi nhân viên có trình độ chuyên môn.

• Chức năng tự làm sạch (không áp dụng cho tất cả các thiết bị).

-- Công nghệ tự làm sạch sẽ làm sạch bụi bám trên bộ trao đổi nhiệt bằng cách tự động làm đông và nhanh chóng tách bọt. Sẽ có tiếng bip phát ra. Thao tác tự làm sạch được sử dụng để tạo nhiều nước ngưng tụ hơn để cải thiện hiệu quả làm sạch và phun khí lạnh ra khi vệ sinh xong, quạt bên trong tiếp tục hoạt động và thải ra không khí nóng để làm khô tản nhiệt, điều này giúp giữ cho bên trong luôn sạch sẽ.

- Khi chức năng này được bật, đèn báo hiển thị của dàn lạnh trong nhà sẽ hiển thị "CL", sau 20 đến 45 phút, thiết bị sẽ tự động tắt và kết thúc chức năng tự làm sạch.

• Ghi nhớ góc cánh đảo gió

Khi bật thiết bị, cánh đảo gió sẽ tự động quay về góc trước đó.

• Chức năng làm lạnh nhanh

Công nghệ làm lạnh nhanh có thể làm lạnh rất nhanh toàn bộ căn phòng. Điều này đạt được bằng cách tạo ra một khối lượng không khí lớn và lưu lượng không khí cao.

• Chức năng sưởi ấm nhanh

Tương tự như vậy, một luồng gió nóng nhanh và mạnh có thể làm ấm toàn bộ căn phòng trong một thời gian ngắn.

• Phát hiện rò rỉ khí gas

Dàn lạnh trong nhà sẽ tự động hiển thị "ELOC" khi phát hiện rò rỉ gas.

• Chức năng phân phối luồng gió

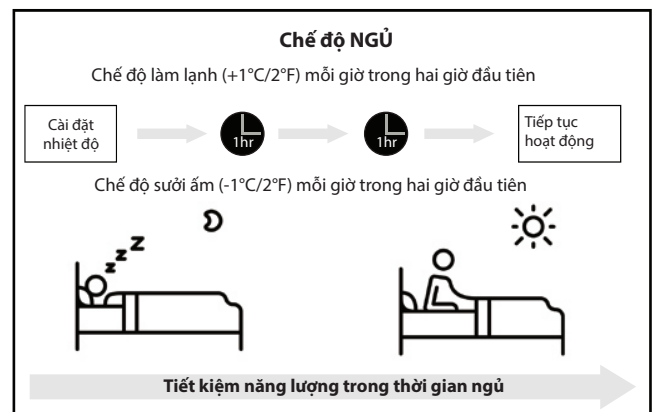
Tính năng này giúp tránh luồng gió trực tiếp thổi vào người và mang lại cảm giác mát lạnh dịu êm.

CHÚ Ý: Tính năng này chỉ có sẵn trong chế độ làm lạnh, quạt và hút ẩm.

• Chế độ Ngủ

Chế độ NGỦ được sử dụng để giảm sử dụng năng lượng trong khi bạn ngủ (ít cần làm lạnh hoặc sưởi ấm hơn trong chu kỳ ngủ của cơ thể).

Nhấn nút **SLEEP (Chế độ NGỦ)** trên bộ điều khiển từ xa khi ở chế độ LÀM LẠNH. Thiết bị sẽ tăng nhiệt độ 1 °C (2°F) sau giờ đầu tiên. Nhiệt độ sẽ tăng thêm 1°C (2°F) sau một giờ nữa. Tốc độ quạt được tự động điều chỉnh đến THẤP. Khi ở chế độ SƯỜI ẤM, chế độ NGỦ sẽ làm giảm nhiệt độ 1 °C (2°F) sau giờ đầu tiên và sẽ làm giảm nhiệt độ thêm 1 °C (2°F) sau một giờ nữa. Tốc độ quạt được tự động điều chỉnh đến THẤP. Sau đó máy điều hòa không khí sẽ hoạt động ở nhiệt độ mới trong sáu giờ nữa. Sau đó, chế độ NGỦ sẽ dừng lại, tốc độ quạt sẽ trở lại cài đặt ban đầu.



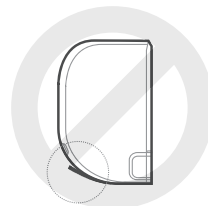
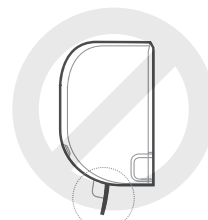
Cài đặt góc thổi gió

● CHÚ Ý: CÀI ĐẶT GÓC THỔI GIÓ (BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA)

Khi thiết bị đang bật, sử dụng nút SWING (ĐẢO CHIỀU GIÓ) trên bộ điều khiển từ xa để cài đặt hướng gió (theo góc thẳng đứng/ngang). Vui lòng tham khảo phần Hoạt động bộ điều khiển từ xa để biết thông tin chi tiết.

LƯU Ý VỀ GÓC CÁNH ĐẢO GIÓ

- Không đặt cánh đảo gió ở góc quá thẳng đứng trong thời gian dài khi sử dụng chế độ LÀM LẠNH hoặc HÚT ẨM. Ngưng tụ sẽ hình thành trên cánh đảo gió, sẽ nhỏ giọt trên sàn nhà hoặc đồ nội thất.
- Đặt cánh đảo gió ở góc quá nhỏ khi sử dụng chế độ LÀM LẠNH hoặc SỬI ẨM, có thể làm giảm hiệu suất của máy điều hòa không khí do luồng gió hạn chế.
- Theo yêu cầu tiêu chuẩn tương đối, vui lòng đặt cánh đảo gió dọc về góc tối đa khi kiểm tra khả năng sưởi ấm.



● CHÚ Ý

Không dùng tay để điều chỉnh cánh đảo gió. Điều này sẽ khiến cánh đảo gió hoạt động không đồng bộ. Nếu điều này xảy ra, hãy tắt thiết bị và rút phích cắm trong vài giây, sau đó khởi động lại thiết bị. Thao tác này sẽ cài đặt lại cánh đảo gió.

⚠ THẬN TRỌNG

Không đưa ngón tay vào hoặc để gần quạt gió và cửa hút khí của thiết bị. Quạt tốc độ cao bên trong thiết bị có thể gây thương tích.

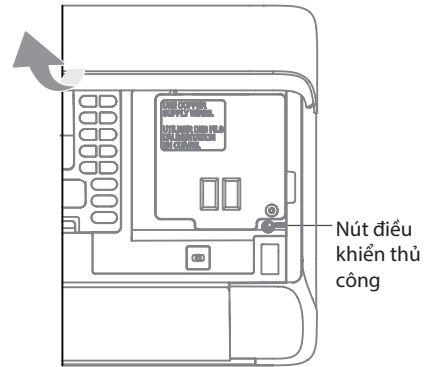
Vận hành thủ công (không sử dụng bộ điều khiển từ xa)

⚠ THẬN TRỌNG: KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM

Nút vận hành thủ công chỉ dành cho mục đích thử nghiệm và vận hành trong trường hợp khẩn cấp. Vui lòng không sử dụng chức năng này trừ khi làm mất bộ điều khiển từ xa và thực sự cần thiết. Để khôi phục vận hành bình thường, hãy sử dụng bộ điều khiển từ xa để kích hoạt thiết bị. Thiết bị phải được tắt trước khi vận hành thủ công.

Để vận hành thiết bị theo cách thủ công:

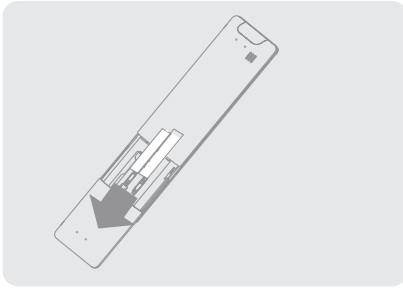
- Mở nắp che phía trước của dàn lạnh trong nhà.
- Xác định vị trí **nút MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG)** ở phía bên phải của thiết bị.
- Nhấn **nút MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG)** một lần để kích hoạt chế độ TỰ ĐỘNG CƯỜNG BỨC.
- Nhấn **nút MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG)** một lần nữa để kích hoạt chế độ LÀM LẠNH CƯỜNG BỨC.
- Nhấn **nút MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG)** lần thứ ba để tắt thiết bị.
- Đóng nắp che phía trước.



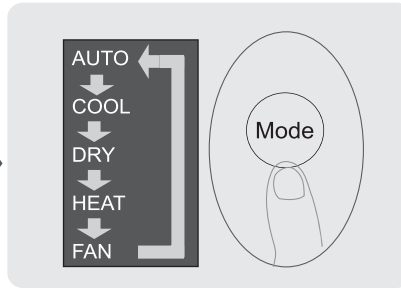
Hoạt động Bộ điều khiển từ xa

Hướng dẫn khởi động nhanh

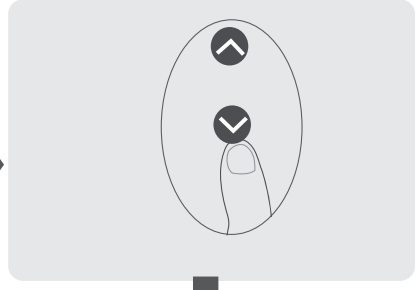
1 LẮP PIN



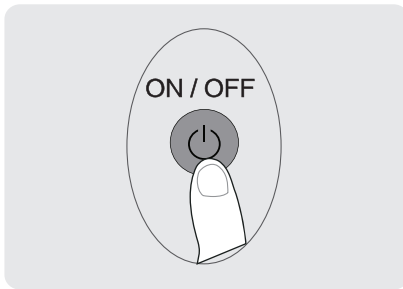
2 CHỌN CHẾ ĐỘ



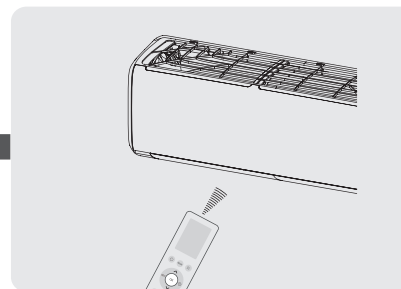
3 CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ



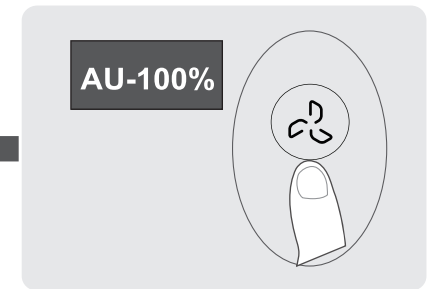
6 NHẤN NÚT NGUỒN



5 HƯỚNG ĐIỀU KHIỂN VỀ PHÍA THIẾT BỊ



4 CHỌN TỐC ĐỘ QUẠT



GIẢI THÍCH CHỨC NĂNG

Hãy tham khảo các phần Cách sử dụng những chức năng cơ bản và Cách sử dụng những chức năng nâng cao trong sách hướng dẫn này để biết mô tả chi tiết hơn về cách sử dụng máy điều hòa không khí.

CHÚ Ý ĐẶC BIỆT

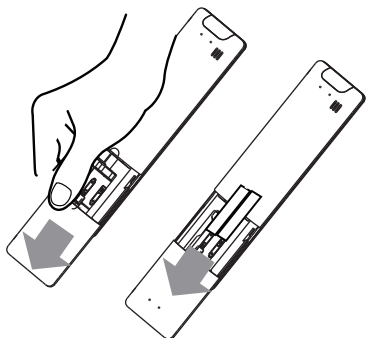
- Thiết kế nút bấm trên thiết bị của bạn có thể hơi khác so với hình ảnh minh họa.
- Nếu dàn lạnh trong nhà không có chức năng cụ thể, việc nhấn nút của chức năng đó trên bộ điều khiển từ xa sẽ không có tác dụng.

Sử dụng bộ điều khiển từ xa

Lắp và thay pin

Máy điều hòa không khí được giao kèm hai viên pin (không áp dụng cho tất cả các thiết bị). Lắp pin vào bộ điều khiển từ xa trước khi sử dụng.

1. Trượt nắp mặt sau của bộ điều khiển từ xa xuống dưới, để mở ngăn chứa pin.
2. Lắp pin vào, chú ý đặt các đầu (+) và (-) của pin khớp với các biểu tượng trong ngăn chứa pin.
3. Trượt nắp pin về đúng vị trí.



CHÚ Ý VỀ PIN

Để đạt được hiệu suất sản phẩm tối ưu:

- Không được sử dụng chung pin cũ và pin mới, hoặc các pin khác thương hiệu.
- Không để pin trong bộ điều khiển từ xa nếu bạn không có kế hoạch sử dụng thiết bị trong hơn 2 tháng.

RÁC THẢI PIN

Không được thải bỏ pin như rác thải gia đình thông thường. Tham khảo luật pháp tại địa phương để thải bỏ pin đúng cách.

MẸO SỬ DỤNG BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

- Bộ điều khiển từ xa phải được sử dụng trong phạm vi 8 mét từ thiết bị.
- Thiết bị sẽ phát ra tiếng bíp khi nhận được tín hiệu từ xa.
- Rèm cửa, các vật liệu khác và ánh nắng mặt trời trực tiếp có thể cản trở bộ thu tín hiệu hồng ngoại.
- Tháo pin ra nếu không sử dụng bộ điều khiển từ xa trong thời gian dài.

CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

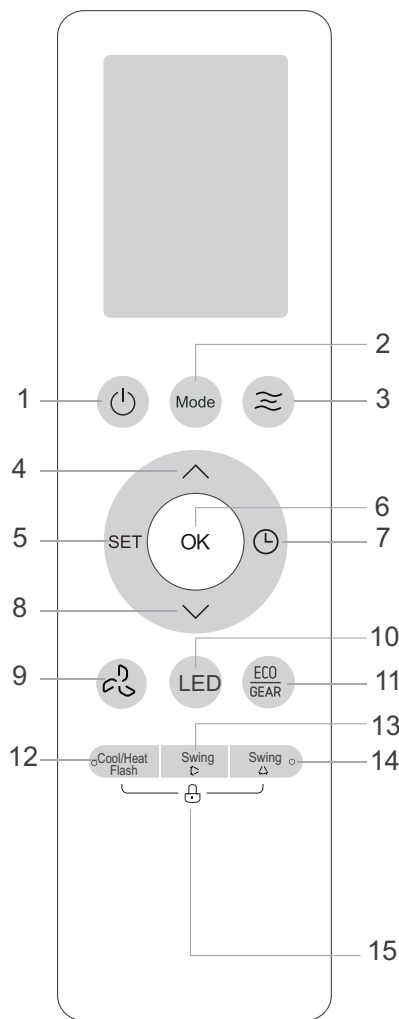
Thiết bị này có thể tuân thủ các quy định quốc gia tại địa phương.

- Tại Canada, thiết bị này phải tuân thủ CAN ICES-3(B)/NMB-3(B).
- Tại Hoa Kỳ, thiết bị này tuân thủ phần 15 của Quy tắc FCC. Hoạt động phải tuân theo hai điều kiện sau:
 - (1) Thiết bị này không được gây nhiễu có hại, và
 - (2) thiết bị này phải chấp nhận mọi nhiễu sóng thu được, bao gồm cả nhiễu sóng có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

Thiết bị này đã được thử nghiệm và chứng nhận tuân thủ các giới hạn dành cho thiết bị kỹ thuật số Nhóm B, theo phần 15 của Quy tắc FCC. Các giới hạn này được thiết kế để cung cấp sự bảo vệ hợp lý chống lại nhiễu có hại khi được lắp đặt trong môi trường dân dụng. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát ra năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt và sử dụng theo hướng dẫn, thiết bị có thể gây nhiễu có hại cho liên lạc vô tuyến. Tuy nhiên, không có gì đảm bảo rằng hiện tượng nhiễu sóng sẽ không xảy ra trong một trường hợp lắp đặt cụ thể. Trong trường hợp thiết bị này gây nhiễu có hại cho việc thu sóng vô tuyến hoặc truyền hình, có thể xác định bằng cách tắt và bật thiết bị, người dùng được khuyến khích thực hiện một hoặc nhiều biện pháp sau đây để thử khắc phục hiện tượng nhiễu sóng:

- Thay đổi hướng hoặc vị trí của ăng-ten thu sóng.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị và bộ thu.
- Kết nối thiết bị vào ổ điện trên một mạch khác với mạch mà bộ thu được kết nối.
- Tham khảo ý kiến của người bán hoặc kỹ thuật viên vô tuyến/truyền hình có kinh nghiệm để được trợ giúp.
- Các thay đổi hoặc sửa đổi không được bên chịu trách nhiệm tuân thủ chấp thuận có thể làm mất quyền sử dụng thiết bị của người dùng.

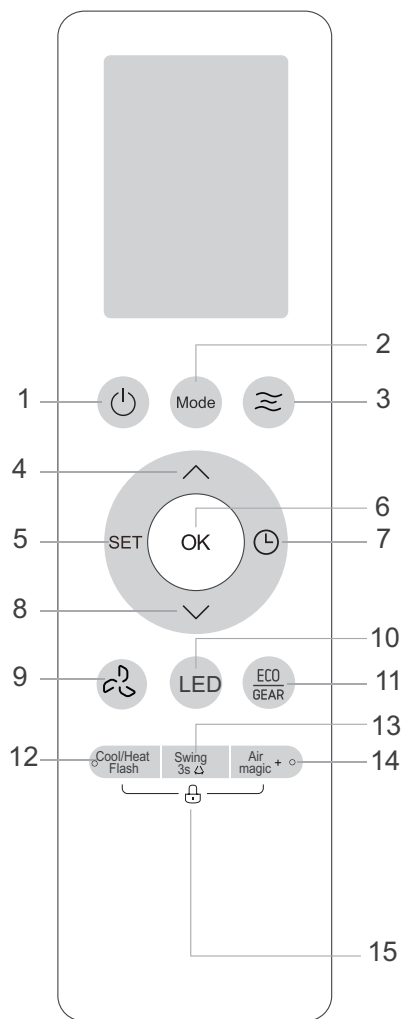
Các nút và chức năng



Model: RG10A19(B2S)/BGEF

Mô tả	
1	 ON/OFF (BẬT/TẮT) Bật hoặc tắt thiết bị.
2	 MODE (CHẾ ĐỘ) Tự động → Làm lạnh → Hút ẩm → Sưởi ấm → Quạt CHÚ Ý: Chế độ SƯỞI ẤM không được hỗ trợ đối với thiết bị chỉ có chức năng làm lạnh.
3	 BREEZE AWAY (PHÂN PHỐI LUỒNG GIÓ) Bắt đầu sử dụng tính năng phân phối luồng gió.
4	 TEMP. (TĂNG NHIỆT ĐỘ) Tăng nhiệt độ lên 1°C (1°F) mỗi lần nhấn nút. Nhiệt độ tối đa là 30°C (86°F). (Nhấn đồng thời các nút  &  trong 3 giây sẽ luân phiên hiển thị nhiệt độ giữa °C và °F).
5	 SET (CÀI ĐẶT) Tự làm sạch > Chế độ ngủ > Cảm ứng vị trí > Làm sạch bụi bẩn* > Chức năng mạng internet không dây* > Tự làm sạch [*]: Tùy từng kiểu máy
6	 OK Được sử dụng để xác nhận các chức năng đã chọn
7	 TIMER (HẸN GIỜ) Đặt thời gian hẹn giờ để bật hoặc tắt thiết bị
8	 TEMP. (GIẢM NHIỆT ĐỘ) Giảm nhiệt độ xuống 1°C (1°F) mỗi lần nhấn nút. Nhiệt độ tối thiểu là 16°C (60°F)
9	 FAN SPEED (TỐC ĐỘ QUẠT) Tự động > 20% > 40% > 60% > 80% > 100% Nhấn nút TEMP  (TĂNG NHIỆT ĐỘ)-hoặc  (GIẢM NHIỆT ĐỘ) để tăng/giảm tốc độ quạt theo từng bước 1%.
10	 LED Bật/tắt đèn báo LED và âm thanh báo của máy điều hòa không khí
11	 ECO/GEAR (Tiết kiệm năng lượng ECO/GEAR) TIẾT KIỆM ĐIỆN > MỨC (75%) > MỨC (50%) > Chế độ cài đặt trước đó > TIẾT KIỆM ĐIỆN
12	 Cool/Heat Flash (Làm lạnh/Sưởi ấm nhanh) Giảm (chế độ làm lạnh) hoặc tăng (chế độ sưởi ấm) nhiệt độ trong thời gian ngắn.
13	 SWING (ĐẢO CHIỀU GIÓ) (lên và xuống) Khởi động và dừng chuyển động của cánh đảo gió dọc. Nhấn và giữ trong 2 giây để khởi động tính năng đảo gió tự động của cánh đảo gió dọc (một số thiết bị).
14	 SWING (ĐẢO CHIỀU GIÓ) (trái và phải) Khởi động và dừng chuyển động của cánh đảo gió ngang.
15	 LOCK (KHÓA) Nhấn đồng thời hai nút này trong 5 giây để khóa bàn phím. Nhấn đồng thời hai nút này trong 2 giây để mở khóa bàn phím.

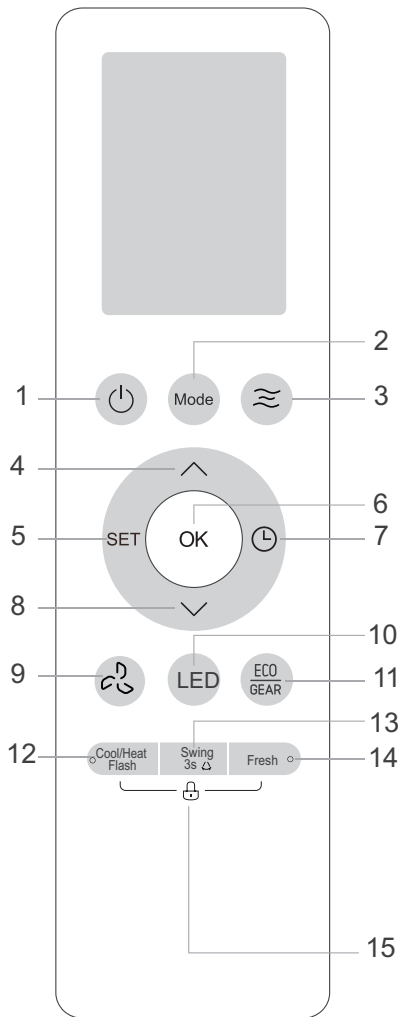
Các nút và chức năng



Model: RG10A20(B2S)/BGEF

Mô tả	
1	ON/OFF (BẬT/TẮT) Bật hoặc tắt thiết bị.
2	MODE (CHẾ ĐỘ) Tự động → Làm lạnh → Hút ẩm → Sưởi ấm → Quạt CHÚ Ý: Chế độ SƯỞI ẤM không được hỗ trợ đối với thiết bị chỉ có chức năng làm lạnh.
3	BREEZE AWAY (PHÂN PHỐI LUỒNG GIÓ) Bắt đầu sử dụng tính năng phân phối luồng gió.
4	TEMP. (TĂNG NHIỆT ĐỘ) Tăng nhiệt độ lên 1°C (1°F) mỗi lần nhấn nút. Nhiệt độ tối đa là 30°C (86°F). (Nhấn đồng thời các nút & trong 3 giây sẽ luân phiên hiển thị nhiệt độ giữa °C và °F).
5	SET (CÀI ĐẶT) Tự làm sạch > Chế độ ngủ > Cảm ứng vị trí > Chức năng mạng internet không dây* > Tự làm sạch [*]: Tùy từng kiểu máy
6	OK Được sử dụng để xác nhận các chức năng đã chọn
7	TIMER (HẸN GIỜ) Đặt thời gian hẹn giờ để bật hoặc tắt thiết bị
8	TEMP. (GIẢM NHIỆT ĐỘ) Giảm nhiệt độ xuống 1°C (1°F) mỗi lần nhấn nút. Nhiệt độ tối thiểu là 16°C (60°F)
9	FAN SPEED (TỐC ĐỘ QUẠT) Tự động > 20% > 40% > 60% > 80% > 100% Nhấn nút TEMP (TĂNG NHIỆT ĐỘ)-hoặc (GIẢM NHIỆT ĐỘ) để tăng/giảm tốc độ quạt theo từng bước 1%.
10	LED Bật/tắt đèn báo LED và âm thanh báo của máy điều hòa không khí
11	ECO/GEAR (Tiết kiệm năng lượng ECO/GEAR) TIẾT KIỆM ĐIỆN > MỨC (75%) > MỨC (50%) > Chế độ cài đặt trước đó > TIẾT KIỆM ĐIỆN
12	Cool/Heat Flash (Làm lạnh/Sưởi ấm nhanh) Giảm (chế độ làm lạnh) hoặc tăng (chế độ sưởi ấm) nhiệt độ trong thời gian ngắn.
13	SWING (ĐẢO CHIỀU GIÓ) Khởi động và dừng chuyển động của cánh đảo gió dọc. Nhấn và giữ trong 3 giây để khởi động tính năng đảo gió tự động của cánh đảo gió ngang (một số thiết bị).
14	Air magic+ (Làm sạch bụi bẩn+) Được sử dụng để khởi động/dừng chức năng Làm sạch bụi bẩn và đèn UV-C (nếu có).
15	LOCK (KHÓA) Nhấn đồng thời hai nút này trong 5 giây để khóa bàn phím. Nhấn đồng thời hai nút này trong 2 giây để mở khóa bàn phím.

Các nút và chức năng



Model: RG10A21(B2S)/BGEF

Mô tả	
1	 ON/OFF (BẬT/TẮT) Bật hoặc tắt thiết bị.
2	 MODE (CHẾ ĐỘ) Tự động → Làm lạnh → Hút ẩm → Sưởi ấm → Quạt CHÚ Ý: Chế độ SƯỞI ẤM không được hỗ trợ đối với thiết bị chỉ có chức năng làm lạnh.
3	 BREEZE AWAY (PHÂN PHỐI LUỒNG GIÓ) Bắt đầu sử dụng tính năng phân phối luồng gió.
4	 TEMP. (TĂNG NHIỆT ĐỘ) Tăng nhiệt độ lên 1°C (1°F) mỗi lần nhấn nút. Nhiệt độ tối đa là 30°C (86°F). (Nhấn đồng thời các nút  &  trong 3 giây sẽ luân phiên hiển thị nhiệt độ giữa °C và °F).
5	 SET (CÀI ĐẶT) Tự làm sạch > Chế độ ngủ > Cảm ứng vị trí > Chức năng mạng internet không dây* > Tự làm sạch [*]: Tùy từng kiểu máy
6	 OK Được sử dụng để xác nhận các chức năng đã chọn
7	 TIMER (HẸN GIỜ) Đặt thời gian hẹn giờ để bật hoặc tắt thiết bị
8	 TEMP. (GIẢM NHIỆT ĐỘ) Giảm nhiệt độ xuống 1°C (1°F) mỗi lần nhấn nút. Nhiệt độ tối thiểu là 16°C (60°F)
9	 FAN SPEED (TỐC ĐỘ QUẠT) Tự động > 20% > 40% > 60% > 80% > 100% Nhấn nút TEMP  (TĂNG NHIỆT ĐỘ) hoặc  (GIẢM NHIỆT ĐỘ) để tăng/giảm tốc độ quạt theo từng bước 1%.
10	 LED Bật/tắt đèn báo LED và âm thanh báo của máy điều hòa không khí
11	 ECO/GEAR (Tiết kiệm năng lượng ECO/GEAR) TIẾT KIỆM ĐIỆN > MỨC (75%) > MỨC (50%) > Chế độ cài đặt trước đó > TIẾT KIỆM ĐIỆN
12	 Cool/Heat Flash (Làm lạnh/Sưởi ấm nhanh) Giảm (chế độ làm lạnh) hoặc tăng (chế độ sưởi ấm) nhiệt độ trong thời gian ngắn.
13	 SWING (ĐẢO CHIỀU GIÓ) Khởi động và dừng chuyển động của cánh đảo gió dọc. Nhấn và giữ trong 3 giây để khởi động tính năng đảo gió tự động của cánh đảo gió ngang (một số thiết bị).
14	 FRESH (LÀM SẠCH BỤI BẮN) Bắt đầu và dừng chức năng đèn UV-C.
15	 LOCK (KHÓA) Nhấn đồng thời hai nút này trong 5 giây để khóa bàn phím. Nhấn đồng thời hai nút này trong 2 giây để mở khóa bàn phím.

Đèn báo trên màn hình của bộ điều khiển từ xa

Thông tin được hiển thị khi bật nguồn bộ điều khiển từ xa.

Không có sẵn cho thiết bị này. **Phân phối luồng gió** **Không có sẵn cho thiết bị này.** **Pin yếu (Nếu nhấp nháy)**

Tự làm sạch **Không có sẵn cho thiết bị này.** **Chế độ Ngủ** **Cảm ứng vị trí** **Chế độ Làm sạch bụi bản+*** **Điều khiển không dây***

[]: Tùy từng kiểu máy

Đèn báo CHẾ ĐỘ Hiển thị chế độ hiện tại

TỰ ĐỘNG **LÀM LẠNH** **HÚT ẨM** **SƯỜI ẤM** **QUẠT**

Tín hiệu truyền tải **Tính năng tiết kiệm điện** **Tính năng của mức tiết kiệm điện** **Hẹn giờ MỞ MÁY** **Hẹn giờ TẮT MÁY** **Tính năng khóa** **Tính năng yên tĩnh**

Đèn báo nhiệt độ/hẹn giờ/tốc độ quạt
Đèn báo nhiệt độ cài đặt theo mặc định, hoặc tốc độ quạt hoặc cài đặt thời gian khi sử dụng chức năng HẸN GIỜ MỞ/TẮT.

FAN SPEED (TỐC ĐỘ QUẠT)					
TỰ ĐỘNG	YÊN TĨNH	THẤP	TRUNG BÌNH	CAO	
🌀 AUTO	🌀 🌀	🌀	🌀	🌀	🌀
	1% 2-20%	21-40%	41-60%	61-80%	81-100%

CHÚ Ý: Không thể điều chỉnh tốc độ quạt ở chế độ TỰ ĐỘNG và HÚT ẨM.

Không có sẵn cho thiết bị này

Chính cánh đảo gió dọc **Tự động chính cánh đảo gió ngang**

Chế độ Làm lạnh/Sưởi ấm nhanh **Không có sẵn cho thiết bị này**

CHÚ Ý

1. Tất cả các đèn báo được hiển thị ở trên nhằm mục đích thông tin. Trong quá trình hoạt động thực tế, chỉ có các đèn báo tương ứng sẽ được hiển thị trên màn hình.

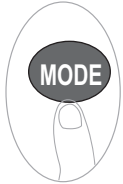
Cách sử dụng những chức năng cơ bản

CHÚ Ý

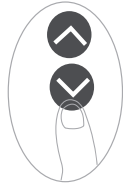
Trước khi vận hành, vui lòng đảm bảo thiết bị đã được cắm điện và có sẵn nguồn điện.

Chế độ TỰ ĐỘNG

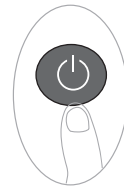
Chọn chế độ TỰ ĐỘNG



Đặt nhiệt độ mong muốn của bạn



Bật máy điều hòa không khí

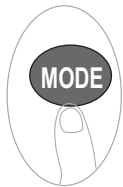


CHÚ Ý:

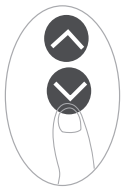
1. Ở chế độ TỰ ĐỘNG, thiết bị sẽ tự động chọn chức năng LÀM LẠNH, QUẠT hoặc SỬỞI ẤM dựa trên nhiệt độ đã chọn.
2. Trong chế độ TỰ ĐỘNG, tốc độ quạt không thể được đặt.

Chế độ LÀM LẠNH hoặc SỬỞI ẤM

Chọn chế độ LÀM LẠNH/SỬỞI ẤM



Đặt nhiệt độ



Đặt tốc độ quạt

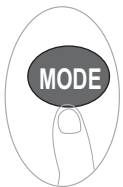


Bật máy điều hòa không khí

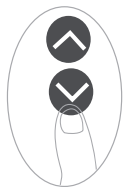


Chế độ HÚT ẨM

Chọn chế độ HÚT ẨM



Đặt nhiệt độ mong muốn của bạn



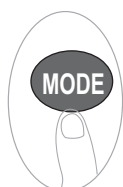
Bật máy điều hòa không khí



CHÚ Ý: Trong chế độ HÚT ẨM, tốc độ quạt không thể được đặt vì nó đã được điều khiển tự động.

Chế độ QUẠT

Chọn chế độ QUẠT



Đặt tốc độ quạt



Bật máy điều hòa không khí



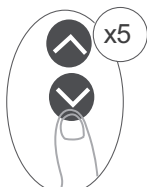
CHÚ Ý: Trong chế độ QUẠT, bạn không thể đặt nhiệt độ. Nên không có nhiệt độ được hiển thị trên màn hình của bộ điều khiển từ xa.

Cài đặt thời gian hẹn giờ

HẸN GIỜ MỞ/TẮT – Cài đặt khoảng thời gian, sau đó thiết bị sẽ tự động bật/tắt.

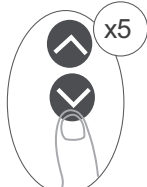
Cài đặt thời gian MỞ MÁY

Nhấn nút TIMER (HẸN GIỜ) để cài đặt thời gian MỞ máy.



Cài đặt TẮT HẸN GIỜ

Nhấn nút TIMER (HẸN GIỜ) để cài đặt thời gian TẮT máy.

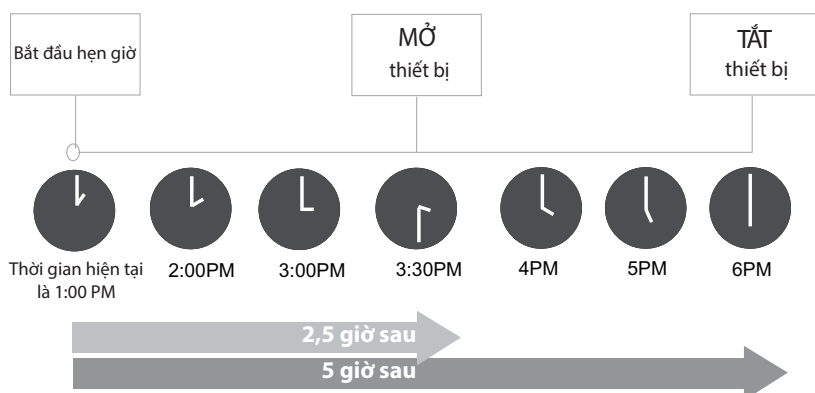
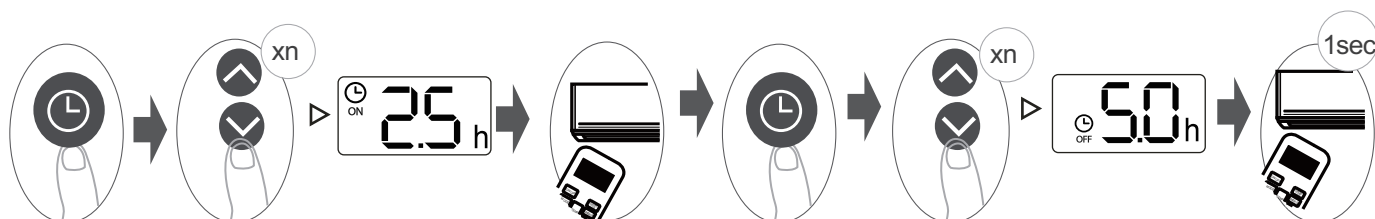


CHÚ Ý:

- Khi cài đặt thời gian MỞ MÁY hoặc TẮT MÁY, thời gian sẽ tăng thêm 30 phút mỗi lần nhấn nút, với khoảng thời gian đến 10 giờ. Sau 10 đến tối đa 24 giờ, thời gian sẽ tăng thêm 1 giờ mỗi lần nhấn nút. (Ví dụ: hãy nhấn 5 lần để tăng thêm 2,5 giờ và nhấn 10 lần để tăng thêm 5 giờ.) Đồng hồ hẹn giờ sẽ trở về 0,0 sau 24 giờ.
- Tắt một trong hai chức năng này bằng cách cài đặt thời gian hẹn giờ về 0,0 giờ.

Cài đặt thời gian MỞ MÁY & TẮT MÁY (ví dụ)

Hãy nhớ rằng các khoảng thời gian bạn cài đặt cho cả hai chức năng này đều căn cứ vào số giờ sau thời gian hiện tại.

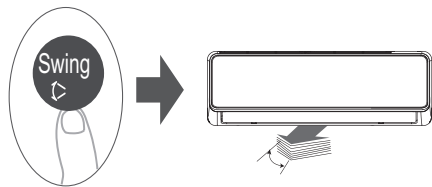


Ví dụ: Nếu thời gian hiện tại là 1:00 PM, để cài đặt thời gian hẹn giờ theo các bước trên, thiết bị sẽ bật sau 2,5 giờ (3:30 PM) và tắt lúc 6:00 PM.

Cách sử dụng những chức năng nâng cao

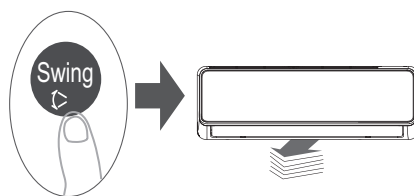
Chức năng Đảo chiều gió

Nhấn nút Swing (Đảo chiều gió)

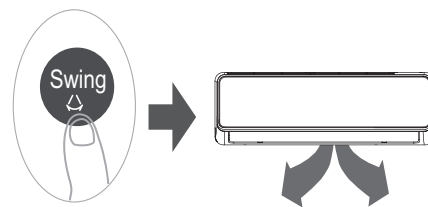


Cánh đảo gió dọc sẽ tự động nâng lên và hạ xuống khi nhấn nút Swing (Đảo chiều gió).

Đặt hướng luồng gió

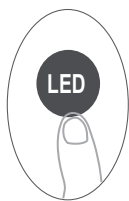


Nếu bạn liên tục nhấn nút SWING (ĐẢO CHIỀU GIÓ), có thể đặt năm hướng luồng gió khác nhau. Cánh đảo gió sẽ di chuyển dần mỗi khi bạn nhấn nút. Nhấn nút cho đến khi đạt được hướng bạn muốn.



Nhấn nút này, chức năng đảo chiều gió của cánh đảo gió ngang được kích hoạt.

ĐÈN HIỂN THỊ



Nhấn nút này để bật và tắt đèn hiển thị trên dàn lạnh trong nhà.

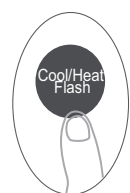


Nhấn nút này trong hơn 5 giây (một số thiết bị)

Nhấn giữ nút này trong hơn 5 giây, dàn lạnh trong nhà sẽ hiển thị nhiệt độ phòng thực tế. Nhấn nút một lần nữa trong hơn 5 giây sẽ quay trở lại để hiển thị nhiệt độ cài đặt.

Chức năng Làm lạnh/Sưởi ấm nhanh

Nhấn nút này



Khi bạn nhấn nút này trong chế độ LÀM LẠNH, chức năng làm lạnh nhanh sẽ được bắt đầu sử dụng. Thiết bị sẽ tạo ra một lượng lớn không khí và luồng gió cao, nhiệt độ của toàn bộ phòng sẽ được giảm trong một thời gian ngắn.

Khi bạn nhấn nút này trong chế độ SƯỜI ẤM, chức năng sưởi ấm nhanh sẽ được bắt đầu sử dụng. Luồng gió nóng nhanh và mạnh sẽ làm ấm toàn bộ phòng của bạn trong một thời gian ngắn.

Chức năng tiết kiệm năng lượng ECO/GEAR



Nhấn nút này để chuyển sang một trong các chế độ tiết kiệm năng lượng sau đây:

TIẾT KIỆM ĐIỆN → MỨC (75%) → MỨC (50%) → Chế độ cài đặt trước đó → TIẾT KIỆM ĐIỆN...
Lưu ý: Chức năng này chỉ có sẵn trong chế độ LÀM LẠNH.

Hoạt động Tiết kiệm điện:

Nếu được sử dụng trong chế độ làm lạnh, nhấn nút này sẽ tự động điều chỉnh nhiệt độ đến 24°C/75°F và đặt tốc độ quạt vào Tự động để tiết kiệm năng lượng. Nếu nhiệt độ cài đặt cao hơn, nó sẽ duy trì ở cài đặt đó.

CHÚ Ý: Nhấn lại nút ECO (TIẾT KIỆM ĐIỆN), hoặc sửa đổi chế độ hoặc điều chỉnh nhiệt độ cài đặt xuống dưới 24°C/75°F sẽ dừng Hoạt động Tiết kiệm điện.

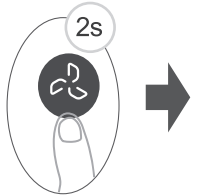
Trong lúc chế độ Tiết kiệm điện hoạt động, nhiệt độ cài đặt không thể thấp hơn 24°C/75°F, nếu không có thể dẫn đến việc không đủ khả năng làm lạnh. Nhấn nút ECO (Tiết kiệm điện) một lần nữa để trở lại hoạt động bình thường.

Hoạt động của Mức tiết kiệm năng lượng:

Nhấn nút ECO/GEAR (Tiết kiệm năng lượng ECO/GEAR) để chọn mức (Tiết kiệm) GEAR như sau:

75% (tối đa tiêu thụ 75% năng lượng điện) → 50% (tối đa tiêu thụ 50% năng lượng điện) → Chế độ cài đặt trước đó.

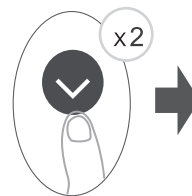
Chức năng yên tĩnh



Nhấn giữ nút Fan (Quạt) trong hơn 2 giây để kích hoạt/tắt chức năng Yên tĩnh.

Do máy nén vận hành ở tần số thấp, điều này có thể dẫn đến việc không đủ làm lạnh hoặc sưởi ấm. Nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT), Mode (Chế độ), Sleep (Chế độ Ngủ), Boost (Làm lạnh nhanh) hoặc Clean (Tự làm sạch) trong khi vận hành sẽ tắt chức năng yên tĩnh.

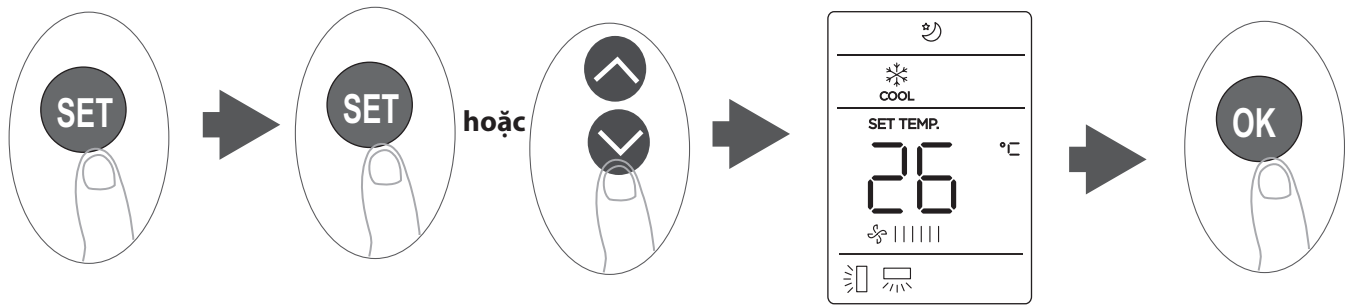
Chức năng FP



Nhấn nút này hai lần liên tiếp trong chế độ SƯỜI ẤM và đặt nhiệt độ 16°C/60°F để kích hoạt chức năng FP.

Thiết bị sẽ hoạt động ở tốc độ quạt cao (trong khi máy nén đang hoạt động) với nhiệt độ sẽ tự động được đặt đến 8°C/46°F.

Chức năng CÀI ĐẶT



- Nhấn nút SET (CÀI ĐẶT) để thay đổi chức năng, nhấn nút SET (CÀI ĐẶT) một lần nữa hoặc nút TEMP ▼ (TĂNG NHIỆT ĐỘ) hoặc TEMP ▲ (GIẢM NHIỆT ĐỘ) để chọn chức năng mong muốn. Biểu tượng được chọn sẽ nhấp nháy trên khu vực hiển thị, nhấn nút OK để xác nhận.
- Để hủy bỏ chức năng đã chọn, chỉ cần thực hiện các quy trình tương tự như trên.
- Nhấn nút SET (CÀI ĐẶT) để xem qua các chức năng vận hành như sau:

Tự làm sạch (🌀) → Chế độ ngủ (🌙) → Cảm ứng vị trí (👤) → Làm sạch bụi bẩn* (🌀) → Chức năng mạng internet không dây (📶)

[*]: Nếu bộ điều khiển từ xa của bạn có nút Air magic (Làm sạch bụi bẩn), bạn không thể sử dụng nút SET (CÀI ĐẶT) để chọn tính năng Không khí ảo thuật.

Chức năng tự làm sạch

Công nghệ tự làm sạch loại bỏ bụi và nấm mốc có thể gây ra mùi. Tự làm sạch nhanh chóng đóng băng và tan băng bộ trao đổi nhiệt, để làm sạch bụi bẩn đã bám vào nó. Khi chức năng này được bật, dàn lạnh trong nhà hiển thị "CL". Sau 20 đến 45 phút, thiết bị sẽ tự động tắt và kết thúc chức năng TỰ LÀM SẠCH.

Chế độ Ngủ (🌙):

Chế độ NGỦ được sử dụng để giảm mức tiêu thụ năng lượng trong thời gian bạn ngủ (và không cần cài đặt nhiệt độ như lúc cài đặt để duy trì sự thoải mái).

CHÚ Ý: Chế độ NGỦ không khả dụng ở chế độ QUẠT và HÚT ẨM.

Chức năng Làm sạch bụi bẩn (🌀) (một số thiết bị):

Khi chức năng này được chọn, đèn Ionizer hoặc đèn UV-C (tùy từng kiểu máy) sẽ được kích hoạt. Nếu có cả hai tính năng, hai tính năng này sẽ được kích hoạt cùng một lúc. Nó sẽ giúp làm sạch không khí trong phòng.

Chức năng Cảm ứng vị trí (👤):

Chức năng CẢM ỨNG VỊ TRÍ cho phép bộ điều khiển từ xa đo nhiệt độ tại vị trí hiện tại của nó và gửi tín hiệu này đến máy điều hòa không khí trong khoảng thời gian 3 phút. Khi sử dụng các chế độ TỰ ĐỘNG, LÀM LẠNH hoặc SỬI ẨM, việc đo nhiệt độ môi trường từ điều khiển từ xa (thay vì từ chính dàn lạnh trong nhà) sẽ cho phép điều hòa đảm bảo nhiệt độ xung quanh được tối ưu hóa để mang lại sự thoải mái cho bạn.

CHÚ Ý: Nhấn và giữ nút Cool/Heat Flash (Làm lạnh/Sưởi ấm nhanh) trong 7 giây để khởi động/dừng tính năng bộ nhớ của chức năng Cảm ứng vị trí.

- Nếu tính năng bộ nhớ được kích hoạt, "On" sẽ hiển thị trong 3 giây trên màn hình.
- Nếu tính năng bộ nhớ bị dừng, "Off" sẽ hiển thị trong 3 giây trên màn hình.
- Trong khi tính năng bộ nhớ được kích hoạt, nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT), chuyển chế độ hoặc mất điện sẽ không hủy bỏ chức năng Cảm ứng vị trí.

Chức năng mạng internet không dây (📶) (một số thiết bị):

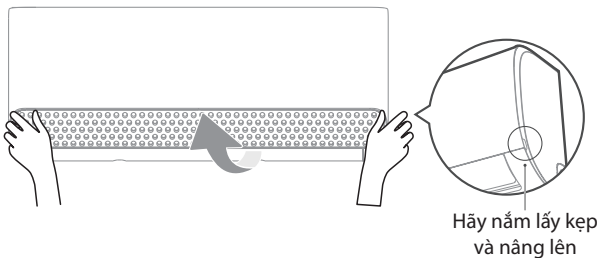
Sử dụng nút SET (CÀI ĐẶT) để chọn mạng internet (Điểm truy cập) và bật cấu hình không dây. Nếu chức năng này không có sẵn trên thiết bị này, có thể vào Chức năng mạng internet không dây bằng cách nhấn nút LED 7 lần trong 10 giây.

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

⚠ THẬN TRỌNG

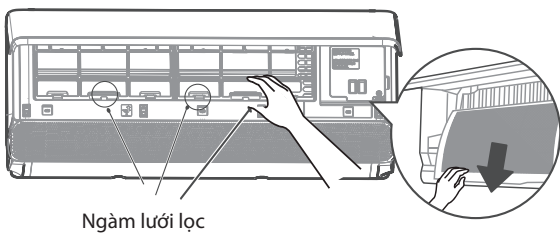
- Một máy điều hòa không khí bị tắc có thể làm giảm hiệu suất hoạt động của thiết bị hoặc có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của bạn. Đảm bảo vệ sinh lưới lọc hai tuần một lần.
- Luôn **TẮT** hệ thống máy điều hòa không khí của bạn và ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng.
- **Không** chạm vào bộ lọc không khí (Plasma) trong ít nhất 10 phút sau khi tắt thiết bị.
- Chỉ sử dụng vải khô, mềm để lau sạch thiết bị. Bạn có thể dùng khăn nhúng nước ấm để lau nếu thiết bị quá bẩn.
- Không sử dụng hóa chất hoặc vải được xử lý bằng hóa chất để vệ sinh thiết bị
- Không sử dụng benzen, chất pha loãng, bột đánh bóng hoặc các dung môi khác để vệ sinh thiết bị. Chúng có thể khiến bề mặt nhựa bị nứt hoặc biến dạng.
- Không sử dụng nước nóng hơn 40°C (104°F) để vệ sinh nắp che phía trước. Điều này có thể khiến nắp che bị biến dạng hoặc đổi màu.

Vệ sinh dàn lạnh trong nhà của bạn, bộ lọc không khí



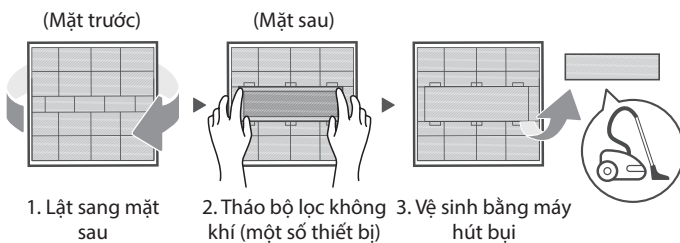
Bước 1:

Nhấc nắp che phía trước của dàn lạnh trong nhà lên.



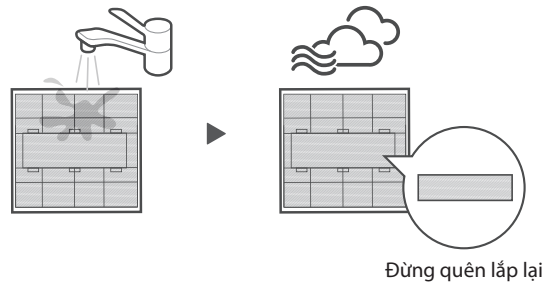
Bước 2:

Nắm lấy nút ở cuối bộ lọc, nhấc lên, sau đó kéo về phía bạn và rút bộ lọc ra.



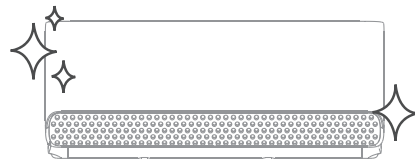
Bước 3:

Nếu lưới lọc của bạn có một tấm lọc không khí nhỏ, hãy tháo bộ lọc ra khỏi lưới lọc lớn hơn. Vệ sinh tấm lọc không khí này bằng máy hút bụi cầm tay.



Bước 4:

Vệ sinh lưới lọc lớn bằng nước xà phòng ấm. Đảm bảo sử dụng chất tẩy rửa nhẹ. Rửa sạch lưới lọc bằng nước sạch, sau đó loại bỏ nước thừa. Phơi lưới lọc ở nơi khô ráo, thoáng mát và tránh để lưới lọc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.



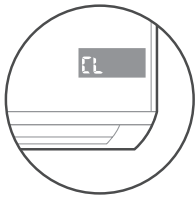
Bước 5:

Khi lưới lọc đã khô, hãy kẹp lại tấm lọc không khí vào lưới lọc lớn hơn, sau đó đẩy lưới lọc về vị trí cũ bên trong dàn lạnh. Cuối cùng, đóng nắp che phía trước của dàn lạnh trong nhà.

⚠ THẬN TRỌNG

- Trước khi thay lưới lọc hoặc vệ sinh, hãy tắt thiết bị và ngắt nguồn điện.
- Khi tháo lưới lọc, không chạm vào các linh kiện kim loại trong thiết bị. Các cạnh kim loại sắc nhọn có thể gây đứt tay.
- Không dùng nước để vệ sinh bên trong dàn lạnh. Điều này có thể phá hủy lớp cách điện và gây tai nạn điện giật.
- Không để lưới lọc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời khi phơi khô. Điều này có thể khiến lưới lọc co lại.
- Mọi công việc sửa chữa, bảo dưỡng hoặc vệ sinh dàn nóng ngoài trời phải được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật thành thạo hoặc trung tâm bảo hành.

Lời nhắc về lưới lọc (Tùy chọn)



Màn hình hiển thị: "CL"

Lời nhắc vệ sinh lưới lọc

- Sau 240 giờ sử dụng, màn hình hiển thị trên dàn lạnh trong nhà sẽ nhấp nháy "CL". Đây là lời nhắc vệ sinh lưới lọc của bạn. Sau 15 giây, thiết bị sẽ quay về màn hình hiển thị trước đó.
- Để đặt lại lời nhắc, nhấn nút LED trên bộ điều khiển từ xa của bạn 4 lần hoặc nhấn nút MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG) 3 lần. Nếu bạn không đặt lại lời nhắc, đèn báo "CL" sẽ nhấp nháy một lần nữa khi bạn khởi động lại thiết bị.



Màn hình hiển thị: "nF"

Lời nhắc thay thế lưới lọc

- Sau 2.880 giờ sử dụng, màn hình hiển thị trên dàn lạnh trong nhà sẽ nhấp nháy "nF". Đây là lời nhắc thay thế bộ lọc của bạn. Sau 15 giây, thiết bị sẽ quay về màn hình hiển thị trước đó.
- Để đặt lại lời nhắc, nhấn nút LED trên bộ điều khiển từ xa của bạn 4 lần hoặc nhấn nút MANUAL CONTROL (ĐIỀU KHIỂN THỦ CÔNG) 3 lần. Nếu bạn không đặt lại lời nhắc, đèn báo "nF" sẽ nhấp nháy một lần nữa khi bạn khởi động lại thiết bị.

Bảo dưỡng máy điều hòa không khí của bạn

Bảo dưỡng - Không sử dụng trong thời gian dài

Nếu bạn dự định không sử dụng máy điều hòa không khí trong một thời gian dài, hãy làm như sau:



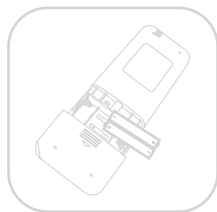
Vệ sinh các lưới lọc



Bật chức năng QUẠT cho đến khi thiết bị khô hoàn toàn



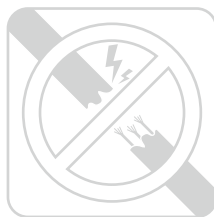
Tắt thiết bị và ngắt nguồn điện



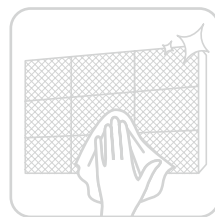
Tháo pin ra khỏi bộ điều khiển từ xa

Bảo dưỡng - Kiểm tra trước khi sử dụng

Sau thời gian dài không sử dụng hoặc trước khi sử dụng thường xuyên, hãy làm như sau:



Kiểm tra tình trạng hư hỏng của dây điện



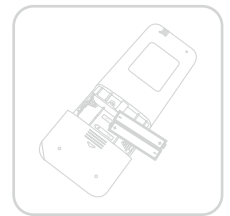
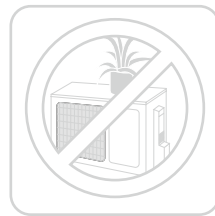
Vệ sinh các lưới lọc



Kiểm tra hiện tượng rò rỉ



Đảm bảo không có vật cản ở tất cả các cửa hút gió và cửa thoát khí



Thay pin

XỬ LÝ SỰ CỐ

⚠ THẬN TRỌNG

Nếu có bất kỳ tình huống nào sau đây xảy ra, hãy tắt thiết bị của bạn ngay lập tức!

- Dây nguồn bị hỏng hoặc nóng bất thường
- Bạn ngửi thấy mùi cháy khét
- Thiết bị phát ra âm thanh lớn hoặc bất thường
- Cầu chì điện bị nổ hoặc cầu dao thường xuyên bị ngắt
- Nước hoặc các vật thể khác rơi vào hoặc rơi ra khỏi thiết bị

KHÔNG CỐ TỰ SỬA TRONG CÁC TÌNH HUỐNG NÀY! LIÊN HỆ NGAY VỚI TRUNG TÂM BẢO HÀNH.

Các vấn đề thường gặp

Các vấn đề sau đây không phải là sự cố và trong hầu hết các trường hợp, không cần phải tiến hành sửa chữa.

Vấn đề	Nguyên nhân có thể
Thiết bị không lên nguồn khi nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT)	Thiết bị có tính năng bảo vệ trong 3 phút, giúp thiết bị không bị quá tải. Không thể khởi động lại thiết bị trong vòng ba phút sau khi tắt.
Thiết bị thay đổi từ chế độ LÀM LẠNH/SUỐI ẤM sang chế độ QUẠT	Thiết bị có thể thay đổi cài đặt để ngăn hình thành tuyết trên thiết bị. Khi nhiệt độ tăng, thiết bị sẽ bắt đầu hoạt động lại ở chế độ đã chọn trước đó. Khi nhiệt độ cài đặt đã đạt được, thiết bị sẽ tự động tắt máy nén. Máy nén sẽ tiếp tục hoạt động khi nhiệt độ dao động trở lại.
Dàn lạnh trong nhà phun sương trắng	Ở những vùng ẩm ướt, sự chênh lệch nhiệt độ lớn giữa không khí trong phòng và không khí được điều hòa có thể tạo ra sương trắng.
Cả dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời đều phun sương trắng	Khi thiết bị khởi động lại ở chế độ SUỐI ẤM sau khi xả đông tuyết, sương trắng có thể thoát ra do độ ẩm được tạo ra từ quá trình xả đông tuyết.
Dàn lạnh trong nhà thỉnh thoảng phát ra tiếng ồn	Có thể xuất hiện tiếng không khí ồn ào khi cánh đảo gió quay về vị trí ban đầu. Có thể xuất hiện tiếng cọt két sau khi vận hành thiết bị ở chế độ SUỐI ẤM do sự giãn nở và co lại của các linh kiện bằng nhựa của thiết bị.
Cả dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời đều phát ra tiếng ồn	Trong quá trình hoạt động, thiết bị sẽ phát ra âm thanh tiếng rít nhỏ: Điều này là bình thường và gây ra bởi khí ga lạnh đi qua cả dàn lạnh trong nhà và dàn nóng ngoài trời.
	Thiết bị phát ra tiếng rít nhỏ khi hệ thống khởi động, vừa ngừng chạy hoặc đang xả đông tuyết: Tiếng ồn này là bình thường và gây ra bởi khí ga lạnh ngừng lại hoặc thay đổi hướng đi.
	Thiết bị phát ra âm thanh sắc nhọn: Hiện tượng giãn nở và co lại bình thường của các linh kiện bằng nhựa và kim loại do thay đổi nhiệt độ trong quá trình vận hành có thể gây ra tiếng rít chói tai.

Vấn đề	Nguyên nhân có thể
Dàn nóng ngoài trời phát ra tiếng ồn	Thiết bị sẽ tạo ra các âm thanh khác nhau dựa trên chế độ vận hành hiện tại.
Bụi thoát ra từ dàn lạnh trong nhà hoặc dàn nóng ngoài trời	Thiết bị có thể tích tụ bụi trong thời gian dài không sử dụng, bụi này sẽ thoát ra khi bật thiết bị. Có thể giảm bớt bụi tích tụ bằng cách bọc thiết bị lại trong thời gian dài không hoạt động.
Thiết bị có mùi hôi	Thiết bị có thể hấp thụ mùi từ môi trường (chẳng hạn như đồ nội thất, quá trình nấu ăn, thuốc lá,...) và phát ra mùi hôi trong quá trình vận hành.
	Lưới lọc của thiết bị đã bị ẩm mốc và cần được vệ sinh.
Quạt của dàn nóng ngoài trời không hoạt động	Trong quá trình vận hành, tốc độ quạt được kiểm soát để tối ưu hóa hoạt động của sản phẩm.
Hoạt động thất thường, không ổn định hoặc thiết bị không phản hồi	Nhiều sóng từ sóng điện thoại di động và bộ kích sóng từ xa có thể khiến thiết bị gặp trục trặc. Trong trường hợp này, hãy thử làm như sau: <ul style="list-style-type: none"> Ngắt nguồn điện, sau đó kết nối lại. Nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) trên bộ điều khiển từ xa để khởi động lại.

CHÚ Ý: Nếu vấn đề vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với đại lý bán hàng tại địa phương hoặc trung tâm bảo hành gần bạn nhất. Cung cấp cho họ mô tả chi tiết về sự cố của thiết bị cũng như số kiểu máy của bạn.

THẬN TRỌNG

Nếu xảy ra sự cố, vui lòng kiểm tra các vấn đề sau trước khi liên hệ với trung tâm bảo hành để sửa chữa.

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Hiệu quả làm lạnh kém	Cài đặt nhiệt độ có thể cao hơn nhiệt độ phòng	Giảm cài đặt nhiệt độ
	Bộ trao đổi nhiệt trên dàn lạnh trong nhà hoặc dàn nóng ngoài trời bị bẩn	Sử dụng chức năng Tự làm sạch bằng bộ điều khiển từ xa để làm sạch bộ trao đổi nhiệt bị ảnh hưởng
	Lưới lọc bị bẩn	Tháo lưới lọc và vệ sinh lưới lọc theo hướng dẫn
	Cửa hút gió hoặc cửa thoát khí của không khí của một trong hai khối bị chặn	Tắt thiết bị, loại bỏ vật cản và bật nguồn thiết bị trở lại
	Cửa ra vào và cửa sổ đang mở	Đảm bảo rằng tất cả các cửa ra vào và cửa sổ đều được đóng trong quá trình vận hành thiết bị
	Nhiệt độ quá cao do ánh nắng mặt trời	Đóng cửa sổ và kéo rèm cửa trong thời gian nhiệt độ cao hoặc nắng gắt
	Quá nhiều nguồn nhiệt trong phòng (người, máy tính, thiết bị điện tử,...)	Giảm số lượng nguồn nhiệt
	Chức năng YÊN TĨNH được kích hoạt (chức năng tùy chọn)	Chức năng YÊN TĨNH có thể làm giảm hiệu suất của sản phẩm bằng cách giảm tần số vận hành. Tắt chức năng YÊN TĨNH.

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Thiết bị không hoạt động	Mất điện	Chờ nguồn điện được khôi phục
	Nguồn điện bị tắt	Bật nguồn
	Cầu chì bị cháy	Gọi cho trung tâm bảo hành để thay thế cầu chì
	Bộ điều khiển từ xa bị hết pin	Thay pin
	Tính năng bảo vệ trong 3 phút của Thiết bị đã được kích hoạt	Đợi ba phút sau khi khởi động lại thiết bị
	Hẹn giờ được kích hoạt	Tắt hẹn giờ
Thiết bị khởi động và dừng thường xuyên	Có quá nhiều hoặc quá ít gas lạnh trong hệ thống ống gas	Gọi cho trung tâm bảo hành để kiểm tra hiện tượng rò rỉ và nạp thêm gas lạnh vào hệ thống ống gas.
	Khí hoặc hơi không nén được đã xâm nhập vào hệ thống ống gas.	Gọi cho trung tâm bảo hành để sơ tán và nạp lại hệ thống bằng gas lạnh
	Máy nén bị hỏng	Gọi cho trung tâm bảo hành để thay thế máy nén
	Điện áp quá cao hoặc quá thấp	Lắp đặt bộ ổn áp để điều chỉnh điện áp
Hiệu quả sưởi ấm kém	Nhiệt độ ngoài trời rất thấp	Sử dụng thiết bị sưởi phụ trợ
	Không khí lạnh tràn vào phòng qua cửa ra vào và cửa sổ	Đảm bảo rằng tất cả các cửa ra vào và cửa sổ đều được đóng trong quá trình sử dụng
	Lượng gas lạnh thấp do rò rỉ hoặc sử dụng trong thời gian dài	Gọi cho trung tâm bảo hành để kiểm tra hiện tượng rò rỉ, bịt kín lại nếu cần thiết và nạp thêm gas
Đèn báo nhấp nháy liên tục	<p>Thiết bị có thể ngừng hoạt động hoặc tiếp tục chạy một cách an toàn. Nếu đèn báo tiếp tục nhấp nháy hoặc mã lỗi xuất hiện, hãy đợi khoảng 10 phút. Vấn đề có thể tự giải quyết.</p> <p>Nếu không, hãy ngắt nguồn điện, sau đó kết nối lại. Bật thiết bị lên. Nếu vấn đề vẫn tiếp diễn, hãy ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm bảo hành gần bạn nhất.</p>	
Mã lỗi xuất hiện và bắt đầu bằng các chữ cái như sau trên màn hình hiển thị của dàn lạnh trong nhà: <ul style="list-style-type: none"> • E(x), P(x), F(x) • EH(xx), EL(xx), EC(xx) • PH(xx), PL(xx), PC(xx) 		

CHÚ Ý: Nếu vấn đề vẫn tiếp diễn sau khi thực hiện các bước kiểm tra và chẩn đoán trên, hãy tắt thiết bị của bạn ngay lập tức và liên hệ với trung tâm bảo hành được ủy quyền.

CẢNH BÁO KHI THẢI BỎ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ



- Ký hiệu hình bên cho biết không nên hủy bỏ máy cùng với rác thải gia dụng. Để giúp bảo vệ môi trường và để bảo vệ sức khỏe của mọi người - không bị ảnh hưởng bởi việc xả rác thải không kiểm soát, hãy tái sử dụng vật liệu bao gói một cách có trách nhiệm nhằm tăng cường việc sử dụng bền vững các nguồn vật liệu.
- Khi cần hủy bỏ máy này trong tương lai, không được thải bỏ máy chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển máy này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của Toshiba www.toshiba-lifestyle.com/vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web

www.toshiba18001529.com.vn

2. Từ điện thoại:

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529

(Thứ Hai – Thứ Sáu: 08:00-22:00/

Thứ Bảy: 08:00-17:00).

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành

Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**

2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền

Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:

www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Comfee Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.feelcomfee.com/vn

www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.
- Vị trí lắp đặt thiết bị trong nhà, vị trí lắp đặt thiết bị ngoài trời phải đảm bảo đúng kỹ thuật và an toàn, không lắp đặt ở vị trí nguy hiểm cho việc sử dụng và bảo dưỡng. Trong trường hợp khó tiếp cận thiết bị để thực hiện việc bảo trì bảo dưỡng, khách hàng vui lòng thuê các dụng cụ an toàn và chịu các chi phí phát sinh đảm bảo an toàn cho nhân viên kỹ thuật.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật và và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống bên cạnh. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành.

Kiểu máy: _____

Số máy: _____

